

TTH

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: *M88* /BC-CPHà Nội, ngày *08* tháng *12* năm *2025***BÁO CÁO**

Về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ, Hội trường và Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi)

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Gửi: <i>S</i>
	Ngày: <i>09/12/2025</i>

Kính gửi: Quốc hội

Theo Chương trình Kỳ họp Quốc hội thứ 10, Quốc hội khóa XV, ngày 11/11/2025 và ngày 25/11/2025, các vị Đại biểu Quốc hội đã thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi). Đã có 73 lượt ý kiến phát biểu (trong đó có 62 lượt ý kiến phát biểu tại Tổ, 11 lượt ý kiến phát biểu tại Hội trường) và 07 Đoàn đại biểu Quốc hội góp ý kiến bằng văn bản. Ngày 03/12/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến về việc tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi) và có Kết luận số 4823/TB-VPQH ngày 05/12/2025 về việc tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự án Luật nêu trên. Thực hiện quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ đã phối hợp với Cơ quan thẩm tra, các Ủy ban của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan; trên cơ sở đó, Chính phủ tiếp thu, giải trình ý kiến của các vị Đại biểu Quốc hội và Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, như sau:

I. Về tiếp thu, giải trình ý kiến của Đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường

1. Về sự cần thiết sửa đổi Luật

Đa số ý kiến của Đại biểu tán thành sự cần thiết ban hành Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi) để thay thế Luật Phòng, chống ma túy hiện hành với các lý do như được nêu tại Tờ trình của Chính phủ và ý kiến thẩm tra của Ủy ban Văn hóa và Xã hội, dự thảo Luật phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng (22 ý kiến).

2. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

Có ý kiến đề nghị sửa lại như sau: "*Luật này quy định về phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy, trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ*

quan, tổ chức trong phòng, chống ma túy, quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Để bảo đảm tính khái quát, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật quy định chung về phòng, chống ma túy; còn nội hàm của công tác phòng, chống ma túy đã được quy định tại khoản 8 Điều 2 dự thảo Luật, trong đó đã bao gồm công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

3. Giải thích từ ngữ (Điều 2)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung giải thích cụm từ “*biện pháp phòng, chống ma túy*”, cụm từ này được sử dụng tại khoản 1 Điều 3, đồng thời, bổ sung quy định về biện pháp phòng, chống ma túy theo hướng phân loại thành biện pháp chính trị, biện pháp kinh tế, biện pháp pháp luật, biện pháp ngoại giao, biện pháp vận động quần chúng, biện pháp nghiệp vụ..., trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng, phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong phát hiện, tố giác tội phạm (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 8 nghiên cứu quy định tách biệt giữa công tác phòng và công tác chống để thuận tiện trong phân công, phân quyền nhằm đạt hiệu quả cao (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Qua rà soát, Cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng, khoản 1 Điều 3 quy định Nhà nước thực hiện đồng bộ các biện pháp về phòng, chống ma túy. Nội dung thẩm quyền áp dụng các biện pháp này được thực hiện theo các quy định của pháp luật chuyên ngành, theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân (Ví dụ: biện pháp điều tra, xử lý tội phạm về ma túy được thực hiện theo quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự...). Dự thảo Luật Phòng, chống ma túy chỉ quy định vấn đề cơ bản, liên quan trực tiếp nhất đến vấn đề phòng, chống ma túy. Về nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật đã được lồng ghép trong các điều từ Điều 6 đến Điều 11 dự thảo Luật, quy định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân trong tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm về ma túy. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị quy định chung tại khoản 1 Điều 3, còn các biện pháp phòng, chống cụ thể quy định ở các chương, điều trong dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị rà soát các cụm từ “*thuốc gây nghiện*”, “*thuốc hướng thần*”, “*dược chất hướng thần*”, “*dược chất gây nghiện*” giữa dự thảo

Luật và Luật Dược nhằm bảo đảm sự phù hợp thống nhất trong hệ thống pháp luật (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 14 thay từ “thuốc” thành từ “chất” để phù hợp với quy định tại các khoản 2, 3 và 4 của Điều này (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát dự thảo Luật để bảo đảm tính thống nhất và phù hợp với các quy định của Luật Dược về sử dụng các thuật ngữ.

- Có ý kiến đề nghị chuyển nội dung khoản 1 Điều 23 và khoản 1 Điều 41 về nội dung giải thích từ ngữ (03 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tại Điều 2 dự thảo Luật giải thích các từ ngữ được sử dụng nhiều lần trong dự thảo Luật để thống nhất cách hiểu về các từ ngữ này. Các quy định tại khoản 1 Điều 23 và khoản 1 Điều 41 có liên quan, gắn kết trực tiếp với quy định khoản khác trong các Điều này, nên việc để khoản 1 Điều 23 và khoản 1 Điều 41 tại các điều này là phù hợp.

- Có ý kiến đề nghị giải trình việc thay thế cụm từ “không thể thiếu được” bằng cụm từ “thường được sử dụng” tại khoản 4, vì quy định như vậy đã mở rộng phạm vi kiểm soát hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy (01 ý kiến), đồng thời, đề nghị Chính phủ cập nhật thường xuyên danh mục tiền chất để tránh việc xuất hiện nhiều tiền chất mới nhưng chưa được bổ sung vào danh mục, gây khó khăn cho công tác quản lý (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cơ chế linh hoạt, giao Chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành điều chỉnh danh mục chất ma túy để kịp thời kiểm soát các chất ma túy mới (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc sử dụng cụm từ “thường được sử dụng” tại khoản 4 Điều 2 dự thảo Luật là phù hợp với điểm a khoản 4 Điều 12 Công ước của Liên hợp quốc về chống buôn bán bất hợp pháp chất gây nghiện, chất hướng thần năm 1988. Bên cạnh đó, khoản 4 Điều 2 dự thảo Luật cũng quy định tiền chất được quy định trong danh mục tiền chất do Chính phủ ban hành. Căn cứ tình hình thực tiễn về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, Chính phủ sẽ sửa đổi, bổ sung và cập nhật danh mục tiền chất cho phù hợp. Hiện nay, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất đang được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung để bảo đảm thường xuyên cập nhật các nội dung mới vào danh mục chất ma túy, tiền chất.

- Có ý kiến đề nghị sửa khoản 9 theo hướng “*Tệ nạn ma túy là thói quen phổ biến trong xã hội, xấu xa và có tác hại lớn, việc sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy mà chưa đến mức hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định tại dự thảo Luật đã đảm bảo tính khái quát nội hàm về thuật ngữ “*tệ nạn ma túy*”. Mặt khác, quy định này được kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, quá trình tổng kết thực tiễn thi hành không phát sinh vướng mắc, bất cập, do vậy, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 11 quy định về người sử dụng trái phép chất ma túy theo hướng chỉ căn cứ vào kết quả xét nghiệm dương tính, trừ trường hợp chứng minh được có chỉ định của cơ quan y tế thì không được coi là sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, làm rõ các giai đoạn “*cai nghiện*”, “*sau cai nghiện*” và “*vi phạm hình sự*” để áp dụng thống nhất với Điều 256a Bộ luật Hình sự (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Để chứng minh một người sử dụng trái phép chất ma túy cần phải chứng minh cả hai yếu tố hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có kết quả xét nghiệm dương tính chất ma túy trong cơ thể người đó. Nếu không chứng minh hành vi sử dụng thì có thể mở rộng bao gồm cả những người vô ý, bị ép buộc, bị cưỡng bức dẫn đến có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Do vậy, quy định khoản 11 Điều 2 là phù hợp. Mặt khác, quy định về cai nghiện, quản lý sau cai nghiện đã quy định cụ thể tại các điều, khoản khác tại dự thảo Luật Phòng, chống ma túy; quy định về điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được quy định cụ thể tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

4. Chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy (Điều 3)

Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ trách nhiệm của Nhà nước hỗ trợ kinh phí trong công tác phòng, chống ma túy; có chính sách cụ thể khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, miễn, giảm thuế, tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ sở tư nhân hoạt động trong lĩnh vực này (07 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ cơ chế, chính sách để khuyến

khích đầu tư từ tổ chức, cá nhân nước ngoài đối với hoạt động cai nghiện ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị rà soát quy định tại khoản 7 Điều 3 và khoản 4 Điều 23 để tránh trùng lặp nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện cùng một nhiệm vụ (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị có chính sách để huy động sự tham gia của tổ chức, người dân trong công tác cai nghiện, tổ chức phòng, chống ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị Chính phủ quan tâm, bổ sung cơ chế ưu đãi thuế cho doanh nghiệp tiếp nhận người sau cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý quy định tại khoản 8 Điều 3 dự thảo Luật theo hướng bổ sung chính sách cụ thể khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, cụ thể: ***“8. Tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư vào hoạt động cai nghiện ma túy, hỗ trợ quản lý sau cai nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện ma túy, sử dụng lao động là người nghiện ma túy, người đã chấp hành xong quyết định cai nghiện ma túy được miễn, giảm tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.”***. Đồng thời, đề nghị bổ sung các quy định trong dự thảo Luật Đầu tư (sửa đổi) đang được trình Quốc hội khóa XV cho ý kiến, dự kiến thông qua tại Kỳ họp thứ 10 về ngành nghề được ưu tiên thu hút đầu tư đối với việc tổ chức cai nghiện ma túy cho người nghiện ma túy, hỗ trợ quản lý sau cai nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện ma túy.

- Có ý kiến cho rằng khoản 7 Điều 3 (Nhà nước hỗ trợ kinh phí quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy) và khoản 3 Điều 22 (Nhà nước bảo đảm kinh phí xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể) chưa có sự thống nhất (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định tại khoản 7 Điều 3 quy định mang tính nguyên tắc chung về chính sách của Nhà nước hỗ trợ kinh phí trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy gồm nhiều hoạt động khác nhau, không chỉ xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Tại khoản 3 Điều 22 quy định Nhà nước bảo đảm kinh phí xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Do vậy, các quy định này là phù hợp, bảo đảm sự thống nhất.

- Có ý kiến đề nghị rà soát quy định về bảo đảm kinh phí cai nghiện ma túy, vì phạm vi hỗ trợ đang được mở rộng cho cả trường hợp cai nghiện tại các cơ sở công lập (bao gồm cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện) và tại trường giáo dưỡng trong khi chưa có đánh giá tác động cụ thể (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành có liên quan rà soát, đánh giá tác động đối với việc bổ sung quy định nhà nước bảo đảm kinh phí đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng. Qua đó, nhận thấy việc bổ sung quy định này thể hiện chính sách nhân văn của nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác cai nghiện ma túy, khuyến khích người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập; đối với tác động về kinh tế - xã hội trong thực hiện chính sách này là không lớn, cơ bản đảm bảo nguồn lực thực hiện.

- Có ý kiến đề nghị thành lập quỹ hỗ trợ tài chính cho cơ sở cai nghiện tư nhân để mở rộng mạng lưới cơ sở, đặc biệt các khu vực khó khăn, miền núi, biên giới và hải đảo (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị điều chỉnh mức hỗ trợ kinh phí cai nghiện ma túy ngoài công lập, kinh phí quản lý sau cai nghiện ma túy để bảo đảm phù hợp, khả thi (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 3 bổ sung quy định ưu tiên đầu tư cho vùng có tốc độ đô thị hóa và công nghiệp cao, tập trung nhiều khu công nghiệp (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điểm b khoản 7 Điều 32 quy định “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm bố trí kinh phí hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng*”; giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết sau khi Luật được ban hành.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một khoản quy định: Nhà nước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong công tác phòng, chống ma túy, xây dựng vận hành cơ sở dữ liệu điện tử thống nhất để người sử dụng trái phép ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện đảm bảo việc giám sát, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan có thẩm quyền góp phần nâng cao hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm trong quản lý nhà nước (02 ý kiến);

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tại Điều 3 dự thảo Luật chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy đã có quy định về khuyến khích, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ứng dụng công nghệ cao trong phòng, chống ma túy. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, hiện nay, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung quy định tại Điều 46 dự thảo Luật về xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy. Trên cơ sở quy định của Luật, Chính phủ sẽ quy định cụ thể về cơ sở dữ liệu người sử dụng

trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; kết nối thông tin của bộ ngành, các địa phương về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy...

- Có ý kiến đề nghị khoản 1 sửa thành *“phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh xã hội khác”* để bảo đảm phù hợp với thực tiễn (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về ý kiến này, Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy khoản 1 Điều 3 dự thảo Luật quy định chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tội phạm về ma túy; kết hợp với phòng, chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác. Bởi vì, tệ nạn ma túy là một trong những tệ nạn của xã hội và là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn khác như cờ bạc, mại dâm và tác động đến tình hình tội phạm. Do đó, nếu thay thế cụm từ “tệ nạn xã hội khác” bằng cụm từ “các bệnh xã hội khác” sẽ không phản ánh đúng bản chất. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 6 thay đoạn *“khuyến khích người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy, điều trị nghiện bằng thuốc thay thế”* bằng đoạn *“khuyến khích người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện”* (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định dự thảo Luật đảm bảo phù hợp quy định về các hình thức cai nghiện tự nguyện ma túy (Điều 30), đối với biện pháp điều trị nghiện bằng thuốc thay thế là biện pháp can thiệp giảm tác hại đối với người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy (Điều 43). Do vậy, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị có chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, nhân viên làm công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở ngoài công lập (02 ý kiến), cán bộ y tế làm nhiệm vụ điều trị nghiện bằng Methadone tại các cơ sở y tế cũng được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất công việc đặc thù, tương tự như cán bộ làm công tác cai nghiện (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định việc ưu tiên đối với nhân viên y tế đang làm việc tại Cơ sở cai nghiện khi họ có nhu cầu học tập nâng cao trình độ (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị Chính phủ quy định cụ thể phụ cấp độc hại, phụ cấp trách nhiệm và chế độ bảo hiểm rủi ro nghề nghiệp đối với cán bộ chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy và người làm công tác cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 6 Điều 3 quy định cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy trong các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất, đặc thù của nhiệm vụ, địa bàn hoạt động theo quy định của Chính phủ. Đây là những người làm việc trực tiếp liên quan đến phòng, chống tội phạm ma túy, cai nghiện ma túy có mức độ nguy hiểm cao, môi trường độc hại, nên việc quy định họ được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi là phù hợp.

- Có ý kiến đề nghị có cơ chế hỗ trợ tài chính minh bạch, kịp thời cho người cai nghiện đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật quy định theo hướng trường hợp người cai nghiện ma túy không đảm bảo về kinh phí để thực hiện cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân hoặc cai nghiện tại gia đình, cộng đồng thì sẽ thực hiện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng và do nhà nước đảm bảo kinh phí cai nghiện. Quy định như dự thảo Luật đã bảo đảm cơ chế hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy nói chung, trong đó có những người có hoàn cảnh khó khăn.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về ưu tiên nguồn lực, công nghệ và cơ chế phối hợp liên ngành trong kiểm soát ma túy tổng hợp và ma túy thế hệ mới (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tại khoản 9 Điều 3 dự thảo Luật đã có quy định mang tính nguyên tắc về chính sách của Nhà nước trong khuyến khích nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ứng dụng công nghệ cao trong phòng, chống ma túy; đối với quy định về cơ chế phối hợp liên ngành trong kiểm soát ma túy, tại khoản 5 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết về cơ chế phối hợp của các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy. Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, quá trình xây dựng các văn bản quy định chi tiết của Chính phủ sẽ nghiên cứu, bổ sung các quy định này.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 8 không quy định cụ thể, chỉ cần quy định “được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của pháp luật” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định này, được kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy việc liệt kê các nội dung quy định này

thể hiện rõ về chính sách của nhà nước trong kêu gọi tổ chức, cá nhân trong nước đầu tư vào hoạt động cai nghiện ma túy và việc tổ chức thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

- Có ý kiến đề nghị quy định về chính sách bảo vệ người phát hiện và khai báo tổ chức, cá nhân sản xuất, pha chế, mua bán, vận chuyển, sử dụng, cất giấu trái phép chất ma túy (01 ý kiến)

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 4 Điều 3 dự thảo Luật quy định chính sách “Bảo vệ, hỗ trợ cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy”, Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy, chính sách nhà nước quy định tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Luật đã bảo đảm tính khái quát và thể hiện được nội dung theo ý kiến Đại biểu Quốc hội.

5. Về nguồn tài chính cho phòng, chống ma túy (Điều 4)

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 sửa cụm từ “*Chi trả của người nghiện ma túy, gia đình của họ*” thành “*Nguồn phí chi trả của người nghiện ma túy và gia đình của người nghiện ma túy theo quy định*” (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 3 bổ sung đối tượng người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy (01 ý kiến)

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định này được kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, quá trình tổng kết chưa ghi nhận khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định này. Do đó, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị: (i) Bổ sung quy định ưu tiên nguồn tài chính cho địa bàn có nhiều trường học, khu công nghiệp, khu đô thị..., nơi dễ phát sinh người sử dụng ma túy; (ii) Cần có quỹ riêng để hỗ trợ cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, hiện nay, Cơ quan chủ trì soạn thảo đang xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến vào tháng 12/2025.

6. Các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 5)

- Có ý kiến đề nghị sắp xếp, chỉnh lý các nhóm hành vi cấm theo thứ tự: (i) Hành vi sản xuất, tàng trữ, nghiên cứu, kiểm định, vận chuyển, mua bán, phân phối, trao đổi; (ii) Hành vi chiếm đoạt; (iii) Hành vi quản lý, cấp phát, bảo quản trái quy định của pháp luật (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định này được kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, quá trình tổng kết chưa ghi nhận khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định này. Do đó, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một số hành vi cấm: (i) Điều chế, chiết xuất, tinh chế, pha chế trái phép, sử dụng trái phép chất ma túy; cưỡng bức, lôi kéo, dụ dỗ, xúi giục người khác sử dụng chất ma túy; tổ chức, môi giới, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất ma túy; hành vi cấm mua, bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép cây có chứa chất ma túy; hành vi che giấu thông tin sử dụng trái phép chất ma túy; hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến không gian mạng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, nhận thấy các hành vi này đã được bao hàm, điều chỉnh quy định tại các khoản 2, 3 và 5 Điều 5 dự thảo Luật. Do đó, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 quy định rộng hơn về nội hàm của hành vi trồng cây và hướng dẫn trồng cây chứa chất ma túy, cụ thể như sau: “*thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc trao đổi, phát tán có liên quan đến cây có chứa chất ma túy trong cộng đồng.*” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về ý kiến này, Cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng, các hành vi liên quan đến trồng cây có chứa chất ma túy và hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy đã được quy định cụ thể tại Bộ luật Hình sự và các luật chuyên ngành khác (Luật Trồng trọt...), do đó, để bảo đảm khái quát và tính thống nhất đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến cho rằng tại khoản 2 cụm từ “*trái phép*” dễ gây hiểu lầm và có thể trùng lặp với các hoạt động hợp pháp được quy định tại khoản 1 Điều 12 (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định này được kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, quá trình tổng kết chưa ghi nhận khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định này. Do đó, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

- Có ý kiến đề nghị gộp khoản 7 và khoản 8 vì nội dung hai khoản này có phần tương tự nhau (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ chế tài xử lý đối với các hành vi quy định tại khoản 7 và khoản 8 được thực hiện theo pháp luật nào, đã đầy đủ các quy định cần thiết hay chưa (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bỏ quy định tại khoản 8 và khoản 9 vì hành vi trả thù, cản trở người thi hành công vụ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp để vi phạm pháp luật đã được quy định tại Bộ luật Hình sự (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát các quy định pháp luật có liên quan và nhận thấy việc quy định như dự thảo tạo điều kiện thuận lợi trong thực tiễn triển khai thi hành. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

- Có ý kiến cho rằng, quy định cấm kỳ thị đối với người sử dụng trái phép chất ma túy chưa phù hợp vì đối tượng này tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro về an ninh trật tự và sức khỏe cộng đồng, hành vi của họ có thể lôi kéo, dụ dỗ hoặc có hành vi gây mất kiểm soát (03 ý kiến); có ý kiến đề nghị sửa khoản 11 như sau: “Kỳ thị, **phân biệt đối xử** người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy đã có các quy định về biện pháp quản lý, giám sát đối với những người này, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của họ trong thời hạn quản lý. Do vậy, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

7. Trách nhiệm của cá nhân, gia đình (Điều 6)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của cộng đồng trong công tác phòng, chống ma túy (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ trách nhiệm của cá nhân, gia đình như: chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; không tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; tích cực tham gia tố giác các hành vi vi phạm về ma túy và không bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm liên quan đến ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ trách nhiệm của gia đình, cụ thể: (i) Việc giáo dục, quản lý thành viên trong gia đình không tham gia tệ nạn ma túy; (ii) phát hiện sớm, ngăn chặn và kịp thời báo cáo cơ quan

chức năng khi có người trong gia đình sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có hành vi vi phạm về tội ma túy (01 ý kiến); (iii) Cần tạo môi trường yêu thương, hỗ trợ và không kỳ thị, giúp người sử dụng ma túy có niềm tin để vượt qua mặc cảm, kiên trì cai nghiện và xây dựng lại cuộc sống; (iv) Nhận thức rõ ràng phòng chống ma túy bắt đầu chính trong ngôi nhà của mình (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị giao cho Chính phủ quy định cụ thể vai trò của gia đình trong việc quản lý, ngăn chặn thành viên gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 4 bổ sung: (i) Trách nhiệm tố giác, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về tội phạm ma túy; (ii) Nội dung cung cấp kịp thời thông tin về nơi hướng dẫn trồng cây, mua bán, tiêu thụ, trồng cây có chứa chất ma túy; (iii) Bổ sung cụm từ “*các cơ quan chức năng khác*” sau cụm từ “*chính quyền địa phương*” (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định chế tài đối với chủ nhà trọ, chủ doanh nghiệp khi không thực hiện trách nhiệm khai báo, quản lý người thuê trọ, người lao động có dấu hiệu vi phạm về pháp luật ma túy; các cơ sở kinh doanh có điều kiện nâng cao trách nhiệm trong phòng ngừa, ngăn chặn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; nâng cao vai trò của công an xã, phường, bảo đảm lực lượng được trang bị đầy đủ công cụ, phương tiện và kỹ năng để quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại cộng đồng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định đầy đủ trách nhiệm của xã hội như các cơ quan nhà nước, Ủy ban nhân dân các cấp, doanh nghiệp, tập đoàn, công ty, cơ quan tư pháp..., và xem xét chuyển nội dung của Chương VI về Chương II (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát nội dung dự thảo Luật, nhận thấy, nội dung quy định Điều 6 đã bảo đảm tính khái quát, quy định đầy đủ trách nhiệm của cá nhân, gia đình và cộng đồng (bao hàm cả tổ chức, doanh nghiệp). Việc bổ sung đề nghị bổ sung một số nội dung liên quan đến trách nhiệm của cá nhân, gia đình theo ý kiến Đại biểu Quốc hội ngoài quy định tại Điều 6 thì đã được điều chỉnh tại Điều 5 dự thảo Luật. Ngoài ra, nội dung quy định về trách nhiệm cụ thể của các cơ quan nhà nước, Ủy ban nhân dân các cấp đã được quy định cụ thể tại các Điều trong dự thảo Luật và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

Mặt khác, nội dung quy định này được kế thừa từ Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, quá trình tổng kết chưa ghi nhận khó khăn, vướng mắc trong thi hành. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

8. Trách nhiệm của cơ quan nhà nước (Điều 7)

- Có ý kiến đề nghị viết lại khoản 1 như sau: *“Tổ chức phòng, chống ma túy trong cơ quan, đơn vị; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý và cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân sử dụng trái phép ma túy hoặc vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, tuyên truyền, vận động nhân dân phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc quyền quản lý”* (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định này mang tính nguyên tắc chung thể hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong thực hiện phòng, chống ma túy tại đơn vị mình quản lý, các nội dung quy định mang tính cụ thể sẽ được điều chỉnh trong quy định riêng của ngành, nội quy làm việc hoặc các văn bản hành chính của ngành, cơ quan đó. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật để bảo đảm tính linh hoạt và thống nhất.

- Có ý kiến đề nghị cần quan tâm tới một số nội dung như: (i) Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tác hại của ma túy; nêu gương tốt, phê phán những hành vi tiêu cực; (ii) Hoàn thiện hệ thống pháp luật và chính sách về phòng, chống ma túy; (iii) Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để phù hợp với tình hình tội phạm ma túy ngày càng tinh vi, có yếu tố xuyên quốc gia và sử dụng công nghệ cao (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối với các cơ quan, bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, bổ sung, chính lý tại Chương VI về quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy để đảm bảo phù hợp.

9. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục (Điều 8)

Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

- Có ý kiến đề nghị đưa nội dung về công tác phòng, chống ma túy vào chương trình giảng dạy chính khóa và ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt đoàn, đội (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nên có bổ sung quy định về phòng ngừa sớm trong học đường, môi trường mạng và cộng đồng dân cư (01 ý kiến); một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể trách nhiệm của nhà trường phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng có thẩm quyền; đặc biệt là phối hợp với công an một cách toàn diện để quản lý,

giáo dục học sinh, sinh viên, học viên, học viên trong phòng, chống ma túy (04 ý kiến); có ý kiến đề nghị triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, tăng cường phòng ngừa, tuyên truyền, giám sát, phản biện đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và xác định rõ nhiệm vụ của gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác này (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định nguồn lực để bảo đảm thực hiện trách nhiệm của cơ sở giáo dục (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tăng cường công tác phòng ngừa, tuyên truyền và giám sát xã hội đối với nhóm từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, đặc biệt trong học đường, xác định rõ trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy, việc quy định tại Điều 8 quy định mang tính nguyên tắc chung, đã bao hàm quy định về trách nhiệm thực hiện của cơ sở giáo dục, đối với ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin tiếp thu, trong quá trình tổ chức triển khai thi hành, xây dựng các văn bản quy định chi tiết, văn bản hướng dẫn sẽ nghiên cứu, bổ sung quy định để đảm bảo phù hợp thực tiễn..

10. Trách nhiệm của cơ quan báo chí (Điều 9)

Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

- Có ý kiến đề nghị tách thành 3 khoản như sau: (1) Chủ động, thường xuyên tuyên truyền đa dạng, toàn diện chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy, đặc biệt là các loại ma túy mới và gương người tốt, việc tốt trong đấu tranh phòng, chống ma túy; (2) Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện việc tuyên truyền; (3) Thực hiện các biện pháp kiểm soát thông tin, không đăng tải, lan truyền các nội dung, hình ảnh có tính chất cổ súy, kích động nhân dân (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quan tâm đăng tải thông tin, bài viết hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống ma túy để người dân dễ dàng tiếp cận, theo dõi, phối hợp thực hiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định tại dự thảo Luật mang tính nguyên tắc chung thể hiện trách nhiệm của các cơ quan báo chí, tuy nhiên, tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, trong quá trình xây dựng văn bản quy định chi tiết và quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tham gia, xây dựng để thể chế thành các biện pháp, hoạt động cụ thể đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn.

11. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và tổ chức khác (Điều 10)

Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

- Có ý kiến đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ thực hiện vai trò giám sát và vận động, hỗ trợ tại cộng đồng, có thể là phối hợp tuyên truyền về tác hại ma túy; vận động gia đình, dòng họ, khu dân cư; tham gia quản lý, cảm hóa, giúp đỡ người nghiện về giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về cai nghiện và tái hòa nhập cộng đồng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã hội, các tổ chức tôn giáo trong công tác tuyên truyền, vận động, cảm hóa người nghiện, khuyến khích cộng đồng tham gia các mô hình phòng, chống ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và các tổ chức khác; xác định cụ thể “*tổ chức khác*” là những tổ chức nào. Đồng thời, đề nghị bổ sung nội dung về chức năng giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy, cũng như vai trò tổng hợp, phản ánh, kiến nghị của người dân và phối hợp xây dựng mô hình cộng đồng tự quản, hướng tới khu vực xã, phường không ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 3 bổ sung trách nhiệm quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, làm rõ phạm vi và nội dung quản lý để các cơ quan, tổ chức có thể thực hiện thuận lợi trong thực tế (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tên gọi Điều 10 thành “*Điều 10. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và tổ chức khác*”.

Ngoài ra, nội dung quy định Điều 10 mang tính nguyên tắc chung, việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong đó, Công an cấp xã là lực lượng với vai trò nòng cốt trong thực hiện công tác này, còn việc huy động sự tham gia của các cơ quan đoàn thể, các tổ chức khác trên địa bàn sẽ căn cứ theo điều kiện kinh tế, xã hội của từng địa phương, từ đó giao trách nhiệm cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa bàn để thực hiện công tác phòng, chống ma túy.

12. Về cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy (Điều 11)

- Có ý kiến đề nghị gộp khoản 2 và khoản 3 theo hướng “*2. Cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển Việt Nam và Hải quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh chống tội phạm về ma túy; trong đó, các cơ quan thuộc Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển Việt Nam và Hải quan*

chịu trách nhiệm chính tại khu vực, địa bàn quản lý, kiểm soát” (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng, cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân có cơ chế phối hợp với cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển Việt Nam, Hải quan để không bị giới hạn phạm vi hoạt động (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị xác lập nguyên tắc công an nhân dân là đầu mối điều phối thống nhất trên phạm vi cả nước nhằm tránh phân tán đầu mối, chồng chéo thẩm quyền (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc quy định các cơ quan chuyên trách thành 02 điểm, trong đó, điểm a quy định về cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an nhân dân, điểm b quy định về cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan để phân định rõ vai trò chủ trì, vai trò phối hợp và phạm vi hoạt động của từng lực lượng, trên cơ sở đó, xác định trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tội phạm về ma túy. Bên cạnh đó, dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết về việc phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy. Sau khi Luật được ban hành, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định để quy định rõ nội dung phối hợp, bảo đảm vai trò, trách nhiệm trong phối hợp của từng cơ quan, đơn vị.

- Có ý kiến đề nghị: (i) Bổ sung quy định cho phép Bộ đội Biên phòng có một số quyền hạn cụ thể vùng biên giới, cửa khẩu và vùng biển, cụ thể, cho phép Bộ đội Biên phòng được chủ động điều tra toàn bộ đối với một số vụ án ma túy thay vì phải chuyển giao vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an; (ii) Bổ sung quy định cụ thể về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phù hợp với chức năng, quyền hạn của lực lượng Bộ đội Biên phòng đối với những trường hợp mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Thẩm quyền điều tra của Bộ đội Biên phòng được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng, chống ma túy. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng được thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật để đảm bảo tính thống nhất với các luật chuyên ngành.

13. Các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy (Điều 12)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về quản lý hóa chất, tiền chất trong

sản phẩm hàng hóa để bảo đảm tính thống nhất với Luật Hóa chất về công bố thông tin về hàm lượng hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 14/6/2025 có quy định về hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm hàng hóa (Điều 32); theo đó, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa có nghĩa vụ công bố thông tin về hàm lượng hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. Tuy nhiên, Luật Hóa chất không có các quy định liên quan đến tiền chất công nghiệp hoặc sản phẩm, hàng hóa có chứa tiền chất công nghiệp; không quy định tiền chất công nghiệp là hóa chất nguy hiểm. Do đó, việc bổ sung quy định về quản lý hóa chất là tiền chất trong sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị quy định chặt chẽ về nguyên tắc quản lý là tiền kiểm hay hậu kiểm (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “thẩm quyền cho phép” tại điểm a khoản 1 Điều 12 và cụm từ “thẩm quyền theo dõi, kiểm tra, giám sát” tại khoản 1 Điều 13 và chỉnh sửa tương tự với Điều 19 (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung, xác định rõ thẩm quyền trong kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trong từng lĩnh vực; bổ sung cơ chế giám sát trách nhiệm của cán bộ, lực lượng chức năng trong thực hiện công tác phòng, chống ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị kiểm soát chặt chẽ nguồn ma túy và tiền chất ma túy như tăng cường quản lý các loại thuốc, hóa chất, tiền chất ma túy trong sản xuất, kinh doanh dược phẩm, công nghiệp; kiểm soát biên giới, cửa khẩu, đường hàng không, đường biển và đường bộ bằng các thiết bị hiện đại, hệ thống camera, dữ liệu sinh trắc học (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định chặt chẽ, khách quan để ngăn ngừa các tiền chất trộn lẫn vào thức ăn để gây ảnh hưởng cho sức khỏe con người, đồng thời, tránh việc lạm dụng kiểm tra tiền kiểm hoặc hậu kiểm gây khó khăn cho doanh nghiệp (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 2 Điều 13 dự thảo Luật quy định hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy quy định tại khoản 1 Điều này được kiểm soát chặt chẽ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Do đó, nguyên tắc quản lý các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy tuân thủ pháp luật chuyên ngành trong từng lĩnh vực.

Mặt khác, quá trình tổ chức thi hành pháp luật, lực lượng Công an nhân dân sẽ phối hợp với các lực lượng có liên quan như Hải quan, Bộ đội biên

phòng, quản lý thị trường kiểm soát chặt chẽ nguồn ma túy và tiền chất ma túy như tăng cường quản lý các loại thuốc, hóa chất, tiền chất ma túy trong sản xuất, kinh doanh dược phẩm, công nghiệp; kiểm soát biên giới, cửa khẩu, đường hàng không, đường biển và đường bộ bằng các thiết bị hiện đại, hệ thống camera, dữ liệu sinh trắc học.

- Có ý kiến đề nghị đánh giá ảnh hưởng của việc mở rộng kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy đến sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định của Điều này kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, qua quá trình triển khai thi hành không phát sinh khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn công tác.

- Có ý kiến đề nghị quy định Phòng Giám định kỹ thuật hình sự của Bộ Quốc phòng là một trong các đơn vị được giao tiến hành hoạt động nghiên cứu, giám định chất ma túy, tiền chất ma túy vì mục đích quốc phòng tại văn bản quy định chi tiết (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc quy định cơ quan nào có thẩm quyền giám định chất ma túy, tiền chất ma túy vì mục đích quốc phòng được điều chỉnh bởi Luật Giám định tư pháp, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng, chống ma túy. Bên cạnh đó, hoạt động nghiên cứu chất ma túy, tiền chất ma túy vì mục đích quốc phòng phải bảo đảm tuân thủ các điều kiện do Chính phủ quy định. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ hoạt động nghiên cứu, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, sản xuất chất ma túy chỉ được thực hiện khi có giấy phép phục vụ cho mục đích y tế, khoa học hoặc công nghiệp theo quy định của Văn phòng Liên Hợp Quốc về chống Ma túy và Tội phạm (UNODC) (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 2 Điều 13 dự thảo Luật quy định hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy quy định tại khoản 1 Điều này được kiểm soát chặt chẽ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Do đó, hoạt động nghiên cứu, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, sản xuất chất ma túy phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành, bao gồm cả các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Có ý kiến đề nghị sửa khoản 1 theo hướng hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy là hoạt động được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép, bao gồm đầy đủ các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 5 (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định khoản 1 Điều này kế thừa quy định Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, quá trình tổng kết thực tiễn chưa ghi nhận khó khăn, vướng mắc. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

14. Về kiểm soát hoạt động nghiên cứu, giám định, sản xuất chất ma túy, tiền chất (Điều 13)

Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về giấy phép tạm thời cho các dự án nghiên cứu, thời hạn tối đa 12 tháng và có thể gia hạn giấy phép sau khi đánh giá (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng văn bản quy định chi tiết về cơ quan có thẩm quyền cho phép, trình tự, thủ tục cho phép, việc theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động nghiên cứu, giám định, sản xuất chất ma túy, tiền chất theo quy định tại khoản 2 Điều này.

15. Về kiểm soát thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất vì mục đích sơ cứu, cấp cứu trong cuộc hành trình, du lịch quốc tế, điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh (Điều 20)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm khai báo của người mang theo thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam, nhằm bảo đảm quản lý chặt chẽ, ngăn chặn việc lợi dụng mang theo thuốc để sử dụng hoặc vận chuyển trái phép (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 2 Điều 21 dự thảo Luật đã quy định “Việc mang theo thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh lãnh thổ Việt Nam thực hiện theo quy định của Chính phủ và chịu sự kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.”. Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, chỉnh lý tại văn bản quy định chi tiết về vấn đề này.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào cuối khoản 1 nội dung: “trong trường hợp xảy ra việc mất mát, thất lạc hoặc sử dụng vượt quá mức dự phòng do sự cố

hoặc tình huống y tế khẩn cấp, người chỉ huy, người điều khiển phải lập biên bản ghi rõ lý do và báo cáo ngay cho cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam khi phương tiện đến cửa khẩu” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý như sau: “Người chỉ huy, người điều khiển phương tiện vận tải có trách nhiệm khai báo với cơ quan Hải quan của Việt Nam; báo cáo, giải trình việc quản lý, sử dụng số lượng thuốc, áp dụng các biện pháp an toàn thích hợp để ngăn chặn việc sử dụng không đúng mục đích hoặc vận chuyển trái phép các thuốc đó và chịu sự kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.”

16. Về xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể (Điều 22)

- Một số ý kiến đề nghị xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử thống nhất về xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, dữ liệu xét nghiệm phải được bảo mật, quản lý tập trung, hạn chế truy cập để tránh lạm dụng hoặc rò rỉ thông tin cá nhân (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, hiện nay, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung quy định tại Điều 49 dự thảo Luật về xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy. Trên cơ sở quy định của Luật, Chính phủ sẽ quy định cụ thể về cơ sở dữ liệu người sử dụng trái phép chất ma túy (trong đó có dữ liệu về xét nghiệm chất ma túy), người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; kết nối thông tin của bộ ngành, các địa phương về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy...

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ tiêu chí y học để xác định người sử dụng trái phép chất ma túy, chuẩn hóa quy trình lập hồ sơ và đảm bảo quyền được biết, quyền khiếu nại (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điều 23 dự thảo Luật đã quy định cụ thể về 04 trường hợp xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể để làm căn cứ xác định người sử dụng trái phép chất ma túy, tránh tùy nghi, lạm dụng việc thực hiện. Bên cạnh đó, đã có quy định về quy trình lập hồ sơ đảm bảo chặt chẽ, khoa học. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cho phép người bị xét nghiệm có quyền yêu cầu xét nghiệm lại tại cơ sở y tế độc lập trong thời hạn 03 ngày làm việc từ khi nhận kết quả và cơ quan yêu cầu xét nghiệm có trách nhiệm ghi nhận kết quả bổ sung vào hồ sơ quản lý (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ thẩm

quyền, quy trình, trách nhiệm để tránh lạm quyền khi quy định Ủy ban cấp xã, cơ quan được Chính phủ giao có quyền yêu cầu xét nghiệm hành chính đối với người có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nhà nước bảo đảm kinh phí xét nghiệm lần đầu, đồng thời, cho phép người bị xét nghiệm được quyền yêu cầu xét nghiệm lại khi nghi ngờ kết quả sai (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung nguyên tắc thực hiện an toàn, nhân đạo, tôn trọng danh dự, nhất là đối với phụ nữ, người dưới 18 tuổi và người có rối loạn tâm thần (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Theo quy định tại Điều 23 dự thảo Luật, quy trình xét nghiệm sẽ do người đứng đầu cơ sở cai nghiện, cơ sở điều trị nghiện, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tiến hành xét nghiệm hoặc đề nghị cơ quan, người có chuyên môn xét nghiệm. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính sẽ gửi đến Công an cấp xã. Như vậy, việc xét nghiệm sẽ có sự tham gia của nhiều cơ quan, người có thẩm quyền. Bên cạnh đó, trên cơ sở thực tiễn, đối với các loại ma túy tổng hợp chỉ tồn tại khoảng 24 giờ đến 48 giờ trong cơ thể tính từ liều dùng cuối. Chính vì vậy, nếu quy định người bị xét nghiệm có quyền xét nghiệm lại trong thời hạn 03 ngày thì nếu sử dụng liều cuối trước đó 03 ngày thì sẽ không còn tồn chất ma túy trong cơ thể. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch quá trình xét nghiệm, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người phải xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể.

- Có ý kiến đề nghị giữ nguyên thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã như Luật hiện hành, không chuyển sang Trưởng công an xã tại các điều 22, 26, 30 và 31 (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật quy định thẩm quyền của Công an cấp xã trong quản lý, lập danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy nhằm bảo đảm công tác theo dõi, quản lý cư trú của các đối tượng trên địa bàn đạt hiệu quả tốt hơn theo đúng nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

Thực hiện chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, sắp xếp lại cấp xã (bằng 02-03 xã trước đây), địa bàn xã hiện nay rất rộng, do đó công tác quản lý các đối tượng sẽ khó khăn hơn, vì vậy, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị chuyển thẩm quyền cho Trưởng Công an cấp xã để đảm bảo hiệu quả của công tác này.

- Một số ý kiến tán thành bổ sung hình thức áp giải khi xử lý người không

chấp hành xét nghiệm chất ma túy (03 ý kiến); một số ý kiến đề nghị quy định thủ tục mang tính pháp lý chặt chẽ về nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình áp giải trong trường hợp cưỡng chế người sử dụng trái phép chất ma túy không tự nguyện chấp hành để tránh vi phạm quyền con người, bảo đảm phù hợp với Điều 20 của Hiến pháp (04 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định linh hoạt, chỉ áp dụng biện pháp cưỡng chế trong trường hợp thật sự cần thiết, cho phép người có thẩm quyền chọn biện pháp phù hợp với từng đối tượng đặc biệt (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về quyền khiếu nại, quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc, gia đình khi có dấu hiệu lạm dụng quy định này (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị sửa lại khoản 2 như sau: “...*Trường hợp có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy thì gửi ngay kết quả đến Trưởng Công an cấp xã nơi người có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy cư trú, trừ trường hợp người đó đang cai nghiện ma túy bắt buộc*” do người cai nghiện bắt buộc đang chịu sự quản lý của cơ sở cai nghiện công lập hoặc trường giáo dưỡng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị trích dẫn quy định về “*biện pháp áp giải*” trong Bộ luật Tố tụng hình sự để bảo đảm cơ sở pháp lý, tính thống nhất, khả thi, tránh lạm dụng và bảo đảm phù hợp với nguyên tắc bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cụ thể hơn hoặc sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định quy định chi tiết về quy trình áp giải, lực lượng thi hành áp giải và thời hạn giữ người để chờ kết quả xét nghiệm, đảm bảo phù hợp với các quy định về quyền con người và quyền công dân mà Hiến pháp đã quy định (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật bổ sung quy định về áp dụng biện pháp áp giải người vi phạm để tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể theo thủ tục hành chính quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính (Điều 119 quy định biện pháp áp giải người vi phạm là một trong các biện pháp bảo đảm xử lý vi phạm hành chính; Điều 124 quy định biện pháp áp giải được áp dụng trong trường hợp người vi phạm không tự nguyện chấp hành yêu cầu của người có thẩm quyền). Các trường hợp được áp dụng biện pháp áp giải người vi phạm để tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể là một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật và người đó không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Vì được xác định thực hiện biện pháp theo thủ tục hành chính quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính nên cách thức tiến hành biện pháp áp giải sẽ thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 142/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định hình thức

xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất. Biện pháp áp giải quy định tại Điều 22 dự thảo Luật là biện pháp áp giải hành chính, đảm bảo cơ sở pháp lý, phù hợp, thống nhất với Luật Xử lý vi phạm hành chính. Nguyên tắc, trình tự, thủ tục, thẩm quyền áp dụng biện pháp áp giải đã được quy định trong pháp luật chuyên ngành là Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết Luật này. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

17. Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 23)

- Có ý kiến cho rằng Điều 23 tập trung vào việc giao trách nhiệm hành chính ở cấp cơ sở mà chưa quy định các điều kiện bảo đảm (kinh phí, nhân sự chuyên trách, hoặc các cơ chế hỗ trợ y tế, tâm lý) để thực hiện mô hình quản lý với mục đích chính là phòng ngừa (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về nội dung điều kiện đảm bảo (kinh phí, nhân sự chuyên trách, hoặc các cơ chế hỗ trợ y tế, tâm lý) đã có quy định mang tính nguyên tắc chung tại khoản 7 Điều 3 dự thảo Luật. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, hiện nay, theo Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, Bộ Công an đang được giao chủ trì thực hiện các dự án sau đây: Dự án “Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai”, trong đó bao gồm các nội dung: Hỗ trợ cơ sở cai nghiện ma túy công lập xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác cai nghiện ma túy; phát triển hệ thống dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các mô hình tổ chức công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; biên soạn các chương trình, tài liệu tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng và tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đối với người làm công tác xác định tình trạng nghiện, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy; xây dựng thí điểm các mô hình quản lý, phòng ngừa tái nghiện và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; xây dựng hệ thống thông tin về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cho phép áp dụng biện pháp cưỡng chế, ví dụ như phạt tiền, tạm giữ giấy tờ hoặc đưa vào danh sách quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung tiêu chuẩn quản lý, trong đó, quy định rõ vai trò, trách nhiệm của công an xã, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc giám sát, hỗ trợ người không có nơi cư trú ổn định nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý (01 ý kiến); có ý kiến

đề nghị tăng cường các biện pháp can thiệp sớm, tư vấn tâm lý và giúp người sử dụng trái phép chất ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã như quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm kinh phí và phân định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và công an xã để bảo đảm tính khả thi trong triển khai thực hiện (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị phải tăng cường yếu tố nhân văn, khoa học hành vi trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, chuẩn hóa quy trình chuyên môn trong xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện và cai nghiện, mở rộng truyền thông, giáo dục, văn hóa để ngăn chặn từ gốc (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung tiêu chí đánh giá nguy cơ gây mất an ninh, trật tự và nguy cơ xâm hại bản thân hoặc người khác để làm căn cứ áp dụng các biện pháp quản lý đặc thù (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy ngay từ khi xét nghiệm cho đến khi có kết quả xét nghiệm (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, tại khoản 9 Điều này giao Chính phủ quy định chi tiết, do đó quá trình xây dựng văn bản quy định chi tiết, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu, bổ sung quy định, chế tài để đảm bảo phù hợp với đối tượng áp dụng; trách nhiệm của công an xã, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc giám sát, hỗ trợ người không có nơi cư trú ổn định; tăng cường các biện pháp can thiệp sớm, tư vấn tâm lý và giúp người sử dụng trái phép chất ma túy; phân định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an cấp xã...

- Có ý kiến đề nghị xem xét: (i) Bổ sung các quyền cá nhân trong xét nghiệm ma túy như quyền từ chối, quyền được thông báo lý do, quyền thuê luật sư và quyền kháng cáo trong 7 ngày; (ii) Bổ sung quy định về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, kết quả xét nghiệm chỉ được cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm thực hiện theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025; (iii) Gia hạn thời gian ra quyết định của công an từ 24 giờ tại điểm a khoản 4 lên 48 giờ để bảo đảm thời gian chuẩn bị biện pháp bảo vệ quyền lợi cho người sử dụng trái phép chất ma túy và người thuộc trường hợp phải xét nghiệm chất ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch quá trình xét nghiệm, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người phải xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Bên cạnh đó, việc bảo vệ dữ liệu cá nhân về kết quả xét nghiệm sẽ thực hiện theo quy định Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 và các văn bản có liên quan. Về

thời hạn, để bảo đảm tính kịp thời, nhanh chóng, khẩn trương, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên thời hạn 24 giờ như quy định tại dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị: (i) Phân 3 cấp độ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy: giám sát, hỗ trợ xã hội đối với người sử dụng lần đầu, chưa nghiện nặng; điều trị bắt buộc đối với người nghiện vừa, có nguy cơ tái nghiện; giam giữ, can thiệp khẩn cấp với người nghiện nặng, gây nguy hiểm cho xã hội; (ii) Quy định thời gian quản lý linh hoạt từ 3 đến 12 tháng, có thể gia hạn thêm 6 tháng dựa trên báo cáo y tế cá nhân của người sử dụng trái phép chất ma túy; (iii) Bổ sung quy trình đánh giá y tế bắt buộc trước khi cơ quan công an ra quyết định quản lý (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, chỉ có thể xác định tình trạng nghiện hoặc không nghiện ma túy, không xác định được mức độ nghiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị rà soát, làm rõ và thống nhất quy trình quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 23 để bảo đảm chặt chẽ và tránh chồng chéo với Điều 256a Bộ luật Hình sự. Quy định hiện hành về trách nhiệm quản lý tại Điều 23 đã tương đối chi tiết, do đó nếu bổ sung cần có hướng dẫn cụ thể hơn về cách thức và biện pháp quản lý. Đồng thời, bổ sung thủ tục sàng lọc, xác minh yếu tố hình sự trước khi ra quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, vì nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự thì phải xử lý hình sự chứ không chỉ áp dụng biện pháp quản lý hành chính (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng văn bản quy định chi tiết về cách thức và biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thủ tục sàng lọc, xác minh yếu tố hình sự trước khi ra quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 9 Điều 24 dự thảo Luật.

Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “Đối với vụ việc do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết, nhưng sau đó ban hành một trong các quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án, quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can, miễn trách nhiệm hình sự theo bản án, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính thì người cơ quan có thẩm quyền của cơ quan đang thụ lý vụ án phải xử phạt vi phạm hành chính

theo thẩm quyền. Trường hợp không có thẩm quyền xử phạt, thì phải chuyển quyết định kèm theo hồ sơ (bản sao y), tang vật, phương tiện vi phạm liên quan đến hành vi vi phạm hành chính trong vụ việc, trừ trường hợp tang vật, phương tiện là vật chứng và văn bản đề nghị xử phạt vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định có hiệu lực”. Do đó, dự thảo Luật quy định người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo các trường hợp quy định tại Điều 63 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (không bị xử lý hình sự theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự) để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy định của Bộ luật Hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 bổ sung biện pháp quản lý mang tính hỗ trợ, tư vấn và giáo dục, hạn chế các biện pháp cưỡng chế hành chính, đồng thời, xây dựng quy trình đánh giá tâm lý xã hội, hướng đến quản lý dựa trên khoa học hành vi (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, tại điểm c khoản 4 Điều 24 dự thảo Luật đã giao trách nhiệm cho Công an cấp xã phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể có liên quan tư vấn, động viên, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy với mục đích để họ không tiếp tục sử dụng và để những người khác không rủ rê, lôi kéo họ tiếp tục sử dụng.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 bổ sung nội dung: (i) Trường hợp người bị quản lý có tiến bộ, thay đổi rõ rệt thì có thể kết thúc thời gian quản lý sớm hơn một năm để tạo điều kiện cho họ ổn định cuộc sống; (ii) Nếu trong thời gian quản lý, người đó tái sử dụng ma túy thì thời hạn quản lý được tính kể từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm được quy định từ Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, thực tiễn thực hiện quy định này thấy rằng cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý và chưa phát sinh khó khăn, vướng mắc; mặt khác, trong thời hạn quản lý, người sử dụng trái phép chất ma túy vẫn được đảm bảo các quyền học tập, tìm kiếm việc làm để ổn định cuộc sống. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật. Về trường hợp người đó tái sử dụng trong thời hạn quản lý thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma

túy không có nơi cư trú ổn định tại khoản 3 và khoản 6 Điều 23 để tránh chồng chéo trong thực hiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát quy định dự thảo Luật, nhận thấy, tại khoản 6 Điều này đã quy định việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định do Công an cấp xã nơi phát hiện phối hợp với Công an cấp xã nơi người đó đăng ký thường trú phối hợp thực hiện, biện pháp quản lý được thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều này trên cơ sở tình hình thực tiễn để lựa chọn biện pháp phù hợp.

- Có ý kiến đề nghị rà soát và xem xét giao thẩm quyền ra quyết định quản lý cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để bảo đảm thống nhất với thẩm quyền quản lý hành chính; Công an xã chỉ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, theo dõi, lập hồ sơ, xét nghiệm, triệu tập và xử lý nghiệp vụ khác... (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung làm rõ quy định về thực hiện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy như Luật hiện hành (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật của người sử dụng trái phép chất ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội; dự thảo Luật đã bổ sung nội dung phân định thẩm quyền của “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã” và “Trưởng Công an cấp xã” trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy cho phù hợp với việc thay đổi thẩm quyền quản lý và tổ chức thực hiện để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, Trưởng Công an cấp xã trực tiếp chịu trách nhiệm trong việc thực hiện quản lý người nghiện ma túy. Việc Trưởng Công an xã trực tiếp ra quyết định và thực hiện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy sẽ đảm bảo tính kịp thời, giảm các thủ tục báo cáo và thời gian ra quyết định nhưng vẫn đảm bảo trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Có ý kiến đề nghị gửi quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tới cơ quan có liên quan như Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể với các đối tượng là thành viên (như phụ nữ, thanh thiếu niên) để các cơ quan này phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “có kết quả” vào sau từ “sau khi” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điểm c khoản 4 Điều 24 quy định nguyên tắc chung trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, cá nhân tư vấn, động viên, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy để họ không tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng văn bản quy định chi tiết theo quy định tại khoản 9 Điều 24 dự thảo Luật.

18. Về trách nhiệm của người sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 24)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của người sử dụng trái phép chất ma túy là *“khai báo thông tin cư trú khi đi làm, học tập hoặc chuyển nơi cư trú mới”* (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉnh lý Điều 25 để đảm bảo phù hợp.

- Có ý kiến đề nghị sửa theo hướng cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về nguồn gốc chất ma túy đã sử dụng và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho công an cấp xã nơi cư trú để bảo đảm kỹ thuật lập pháp, đồng thời, làm rõ trách nhiệm cung cấp thông tin của người vi phạm, tạo thuận lợi cho công tác xác minh, quản lý, xử lý của các cơ quan có thẩm quyền (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị sửa lại như sau: Khai báo kịp thời và cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về hành vi, quá trình sử dụng trái phép chất ma túy của mình bao gồm cả thời gian, địa điểm và nguồn gốc chất ma túy cho cơ quan có thẩm quyền ngay sau khi có kết quả xét nghiệm dương tính (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung cuối khoản này nội dung *“...hoặc là công an cấp xã nơi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy”* (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị sử dụng cụm từ “nguồn gốc chất ma túy được sử dụng”, thay cụm từ “do đâu mà có”, đồng thời bỏ cụm từ “trái phép chất ma túy” trong khoản 1 vì đã có trong tên Điều (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng, khoản 1 Điều 24 quy định chưa phù hợp, chưa thống nhất với khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú. Do đó, đề nghị chỉnh lý khoản 1 như sau: *“Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về chất ma túy do đâu mà có, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình cho công an cấp xã nơi cư trú hoặc công an cấp xã nơi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với người không có nơi cư trú ổn định”*; đồng thời, sửa tương tự tại điểm b khoản 1 Điều 25 (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm người sử dụng trái phép chất ma túy: (i) phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi vi phạm của mình; (ii) có trách nhiệm hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc xác định

nguồn gốc đường dây cung cấp ma túy; tham gia các chương trình cai nghiện, điều trị, tư vấn tâm lý và không tái phạm; (iii) chủ động thực hiện trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; tích cực cai nghiện, phục hồi chức năng, học nghề, lao động để tái hòa nhập cộng đồng; (iv) trách nhiệm nhận diện, tự bảo vệ mình trước những cám dỗ, đồng thời lan tỏa thông điệp nói không với ma túy trong cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung quy định tại dự thảo Luật về trách nhiệm của người sử dụng trái phép chất ma túy theo hướng “1. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về chất ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình cho Công an cấp xã hoặc cơ quan, người có thẩm quyền khác; 2. Có mặt theo giấy triệu tập và theo yêu cầu của Công an cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian quản lý; 3. Cam kết chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật; 4. Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú phải báo cáo Công an cấp xã; thông báo với Công an cấp xã nơi đang cư trú trước khi thay đổi nơi cư trú; trình diện Công an cấp xã nơi cư trú mới trong thời hạn 24 giờ; 5. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.”

19. Trách nhiệm của gia đình, cơ quan, tổ chức, cộng đồng trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 25)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào cuối điểm b khoản 1 nội dung “...hoặc là công an cấp xã nơi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Đề tạo điều kiện thuận lợi cho gia đình có người sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời, đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cần quy định thống nhất trách nhiệm của gia đình cung cấp thông tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người sử dụng trái phép chất ma túy cho công an cấp xã nơi người đó cư trú.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm trong việc phối hợp của các cơ quan nhà nước, cơ sở cai nghiện ma túy, cộng đồng dân cư trong việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật quy định mang tính nguyên tắc chung về trách nhiệm của gia đình, cơ quan, tổ chức, cộng đồng trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, đối với quy định về trách nhiệm cụ thể trong thực hiện quản lý người này đã

có quy định tại Điều 24 dự thảo Luật. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một khoản quy định về chính sách hỗ trợ kinh phí cho hộ gia đình thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện cho người trong gia đình theo quy định của pháp luật (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát quy định của dự thảo Luật nhận thấy, nội dung này đã được quy định tại khoản 7 Điều 3 dự thảo Luật.

20. Lập danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 26)

- Có ý kiến cho rằng, thời gian 1 năm quy định tại điểm a khoản 3 là chưa đủ vì tỷ lệ tái nghiện rất cao, do đó, đề nghị đối tượng này vẫn phải tiếp tục được quản lý tại cộng đồng và không loại ra khỏi danh sách (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điểm a khoản 3 Điều 27 dự thảo Luật quy định việc đưa ra khỏi danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy trong trường hợp người sử dụng trái phép chất ma túy không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm kể từ ngày ra quyết định quản lý. Theo đó, những người này chưa xác định tình trạng nghiện ma túy, không phải là người nghiện ma túy. Nếu sau khi xác định được người này nghiện ma túy sẽ áp dụng các biện pháp theo quy định của Luật này. Do đó, thời hạn 01 năm là phù hợp, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ cách xử lý trong trường hợp chưa xác định được nơi cư trú chuyển đến của người sử dụng trái phép chất ma túy (khoản 2 Điều 26) và người nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện (khoản 2 Điều 45) (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Đây là vấn đề về tổ chức thi hành pháp luật, hiện nay, Cơ quan chủ trì soạn thảo đang xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy, người người ma túy và quản lý sau cai nghiện. Việc xác định nơi cư trú chuyển đến của các đối tượng này là khó khăn trong tổ chức thi hành pháp luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai hiệu quả các hệ thống cơ sở dữ liệu trong xác định nơi cư trú của người sử dụng trái phép chất ma túy, người người ma túy và quản lý sau cai nghiện.

- Có ý kiến đề nghị quy định tại khoản 2 thời gian có thể tăng nhưng không quá 7 ngày hoặc 10 ngày đối với những trường hợp như thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh để bảo đảm việc phối hợp giữa các địa phương (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, cơ sở hạ tầng của Công an cấp xã ngày càng được hoàn thiện, việc trao đổi, thông báo thông tin giữa các Công an xã được thực hiện trên môi trường điện tử, do đó các trường hợp thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh không ảnh hưởng nhiều đến công tác thông báo thông tin. Vì vậy, để đảm bảo tính kịp thời trong công tác quản lý đối với người sử dụng trái phép chất ma túy thay đổi nơi cư trú, Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý theo hướng trong thời hạn 24 giờ Công an cấp xã nơi chuyển đi có trách nhiệm thông báo đến Công an cấp xã nơi chuyển đến để đưa vào danh sách và tiếp tục quản lý.

21. Cơ sở cai nghiện ma túy (Điều 27)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung Bộ Y tế hướng dẫn về chuyên môn, tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, nhân lực y tế và trang thiết bị cũng như quy trình chuyên môn trong điều trị cắt cơn, điều trị rối loạn tâm thần và điều trị bằng thuốc thay thế tại các cơ sở cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với Bộ Y tế xây dựng văn bản quy định chi tiết về hướng dẫn về chuyên môn, tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, nhân lực y tế và trang thiết bị cũng như quy trình chuyên môn trong điều trị cắt cơn, điều trị rối loạn tâm thần và điều trị bằng thuốc thay thế tại các cơ sở cai nghiện theo quy định tại khoản 4 Điều 29 dự thảo Luật.

- Có ý kiến cho rằng việc đưa trường giáo dưỡng thành cơ sở thực hiện cai nghiện là không đúng bản chất, cần phân định rõ giữa chức năng giáo dưỡng và cai nghiện ma túy. Đồng thời, đề nghị làm rõ quy định về xử lý người nghiện trong trại tạm giam, nhà tạm giữ và trách nhiệm khai báo của người sử dụng trái phép chất ma túy, tránh quy định hình thức, khó khả thi trong thực tiễn (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị rà soát, xác định tiêu chí đặt tên các loại hình cơ sở cai nghiện ma túy để tránh trùng lặp, bảo đảm khoa học (trường giáo dưỡng cũng là cơ sở công lập nhưng có chức năng, nhiệm vụ, đối tượng khác với cơ sở cai nghiện công lập) (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo sớm có lộ trình cụ thể để kiện toàn cơ sở vật chất, bố trí khu riêng để thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện, bắt buộc cho người từ đủ

12 tuổi đến dưới 18 tuổi, đồng thời bổ sung thêm cán bộ y tế có chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan có liên quan chính lý dự thảo Luật theo hướng trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện thực hiện cai nghiện ma túy cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi.

Bên cạnh đó, hiện nay, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, Bộ Công an đang được giao chủ trì thực hiện: Dự án “Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai”, gồm các hoạt động: Hỗ trợ cơ sở cai nghiện ma túy công lập xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác cai nghiện ma túy; Phát triển hệ thống dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các mô hình tổ chức công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; Biên soạn các chương trình, tài liệu tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng và tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đối với người làm công tác xác định tình trạng nghiện, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy; Xây dựng hệ thống thông tin về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cơ chế giám sát hoạt động của các cơ sở cai nghiện (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với Cơ quan thẩm tra và các đơn vị có liên quan, nhận thấy, việc thực hiện giám sát cơ sở cai nghiện hiện nay được thực hiện theo cơ chế hành chính (cơ quan cấp trên thực hiện giám sát hoạt động cơ quan cấp dưới), bên cạnh đó, còn có hoạt động giám sát theo chức năng, chuyên đề của các cơ quan có thẩm quyền khác. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như tại dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 sửa thành: “*Giám đốc Công an cấp tỉnh cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân trên địa bàn quản lý sau khi thống nhất với Sở Y tế về bảo đảm yêu cầu chuyên môn về y tế*” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối

hợp với các đơn vị xây dựng văn bản quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động và điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự, chế độ quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân theo quy định tại khoản 2 Điều 28 dự thảo Luật.

22. Thời hạn, quy trình cai nghiện ma túy (Điều 28)

- Có ý kiến đề nghị sửa tên Điều là *“Thời hạn, quy trình và hình thức điều trị cai nghiện ma túy”* và bổ sung nguyên tắc việc cai nghiện thực hiện trên cơ sở tôn trọng quyền con người, dựa trên bằng chứng khoa học, kết hợp giữa y học, tâm lý, xã hội, bảo đảm tính tự nguyện, hiệu quả và bền vững (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điều 29 dự thảo Luật quy định về thời hạn và quy trình cai nghiện ma túy; Điều 30 quy định về hình thức cai nghiện ma túy. Đây là 2 điều luật độc lập, do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo hiện nay. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết nội dung nguyên tắc việc cai nghiện theo quy định tại khoản 4 Điều 29 dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị, nghiên cứu quy định linh hoạt hơn đối với các mức độ nghiện và đối với từng đối tượng (trẻ em, phụ nữ, người cai nghiện lần đầu...), giao chính phủ hướng dẫn chi tiết quy trình để phù hợp với từng nhóm đối tượng để có sự linh hoạt hơn trong triển khai thực hiện (16 ý kiến); một số ý kiến thống nhất với quy định tại khoản 1 (07 ý kiến); có ý kiến thống nhất với việc tăng thời gian cai nghiện, tuy nhiên, đề nghị chỉ quy định khung thời gian tối đa (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ tiêu chuẩn để đánh giá mức độ nghiện theo thang đánh giá chuẩn của quốc gia, từ đó xác định thời gian tối thiểu và tối đa cho mỗi trường hợp, đồng thời cho phép tạm dừng hoặc kéo dài thời gian nếu có chứng cứ về y tế, xã hội chứng minh (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị lấy ý kiến ngành y tế để quy định thời gian cai nghiện khoa học, hợp lý (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ lý do quy định thời hạn cai nghiện lần đầu là 24 tháng, từ lần thứ hai trở lên là 36 tháng, đề nghị xem xét có thể quy định nguyên tắc thời hạn cai nghiện cho đến khi người nghiện khỏi hoàn toàn không? (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định việc đương nhiên kết thúc quá trình cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện, cân nhắc để quy định tương tự như là việc đương nhiên được xóa án tích trong hình sự (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định thời hạn cai nghiện ma túy được xác định dựa trên tình trạng sức khỏe, mức độ lệ thuộc và kết quả điều trị (01 ý kiến); khuyến khích cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng hoặc áp dụng các mô hình điều trị ngoại trú, theo dõi bằng kỹ thuật

số, phương pháp điều trị (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị việc tăng thời gian cai nghiện cần: (i) tăng đầu tư cho cơ sở cai nghiện như cơ sở vật chất, đội ngũ tư vấn tâm lý, bác sĩ chuyên khoa, chương trình phục hồi hành vi; (ii) Quy định rõ trách nhiệm của các địa phương, đặc biệt là các địa phương có số người nghiện cao trong việc bố trí các cơ sở cai nghiện; (iii) lưu ý việc cai nghiện bắt buộc không hay thay thế hoàn toàn các biện pháp xã hội khác (01 ý kiến);

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, việc xác định tình trạng nghiện ma túy đang được thực hiện theo Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, trong đó, việc xác định tình trạng nghiện ma túy được thực hiện dựa trên kết quả chẩn đoán của 06 tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này, kết luận theo hai kết quả “có nghiện ma túy” hoặc “không nghiện ma túy”, không xác định được mức độ nghiện (nghiện ít, nghiện vừa hoặc nghiện nặng). Ngoài ra, xu thế hiện nay người nghiện ma túy đang chuyển dần sang sử dụng các dạng ma túy tổng hợp, biểu hiện trạng thái nghiện rất đa dạng và không điển hình.

Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 quy định mức thời hạn tối thiểu và mức thời gian tối đa, tuy nhiên trên thực tế không có căn cứ để xác định trường hợp nào áp dụng thời hạn tối thiểu, trường hợp nào áp dụng thời hạn tối đa, dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thống nhất giữa các địa phương, tùy nghi trong áp dụng pháp luật và dễ phát sinh tiêu cực.

Tổng kết thực tiễn cho thấy tỷ lệ cai nghiện ma túy thành công chưa cao, vì vậy cần quy định thời hạn cai nghiện phải bảo đảm thời gian để thực hiện đầy đủ quy trình cai nghiện ma túy gồm 05 giai đoạn, sau khi cai nghiện thì người được cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng không nghiện trở lại. Hiện nay các cơ sở y tế chỉ xác định được tình trạng nghiện hoặc không nghiện ma túy, không xác định được mức độ nghiện ma túy của từng người, khả năng cai nghiện theo sức khỏe. Người mới sử dụng lần đầu ma túy không đồng nghĩa với nghiện ma túy (Luật Phòng, chống ma túy quy định sử dụng trái phép chất ma túy khác với tình trạng nghiện ma túy), do đó, khi đã xác định tình trạng là nghiện ma túy thì người đó dù sử dụng ít hay nhiều thì đều bị lệ thuộc vào ma túy và cần phải được cai nghiện ma túy. Đối với trường hợp trẻ em, thiếu niên, thanh niên, học sinh, sinh viên là những người có tâm sinh lý chưa trưởng thành, ưa khám phá và dễ bị ảnh hưởng, lôi kéo bởi bạn bè và môi trường xung quanh nên càng phải cần thiết có thêm thời gian, để vừa cách ly với môi trường, vừa thực hiện đầy đủ, hiệu quả các giai đoạn của quy trình cai nghiện ma túy.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định việc sử dụng kết quả lao động trị liệu để bảo đảm quyền lợi của người cai nghiện khi lao động, trị liệu, bảo đảm các nguyên tắc: (i) Các hình thức lao động, trị liệu do cơ quan có thẩm quyền quy định; (ii) Nghiêm cấm việc tổ chức cho người cai nghiện ma túy lao động, sản xuất ngoài các hình thức lao động, trị liệu; (iii) Kết quả lao động trị liệu được sử dụng để phục vụ cho người cai nghiện ma túy; (iv) Giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung quy định theo hướng người cai nghiện ma túy được hưởng kết quả lao động của mình, cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm tổ chức lao động trị liệu theo đúng quy định pháp luật và giao Chính phủ quy định chi tiết.

+ Có ý kiến đề nghị quy định chi tiết tiêu chí chuyên môn, nội dung, thời lượng tối thiểu cho từng giai đoạn trong quy trình cai nghiện, bên cạnh đó, cần có cơ chế hỗ trợ tài chính tạm thời cho người hoàn thành điều trị để hỗ trợ họ sau cai nghiện (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị sửa quy trình cai nghiện 5 giai đoạn: (i) Tiếp nhận, đánh giá toàn diện về y tế, tâm lý, xã hội; (ii) Điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và bệnh lý liên quan; (iii) Tư vấn trị liệu tâm lý, giáo dục phục hồi hành vi, kỹ năng sống; (iv) Lao động trị liệu, học nghề, tạo sinh kế; (v) Chuẩn bị tái hòa nhập và theo dõi, hỗ trợ sau cai nghiện trong cộng đồng; (v) Áp dụng các biện pháp giảm hại, phòng ngừa tái nghiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết tiêu chí chuyên môn, nội dung, thời lượng tối thiểu cho từng giai đoạn trong quy trình cai nghiện nội dung này theo quy định tại khoản 4 Điều 29.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 quy định người cai nghiện ma túy có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quy trình; trường hợp tiến triển tốt đề nghị xem xét kết thúc sớm theo đề nghị của cơ sở cai nghiện và quyết định của cơ quan có thẩm quyền (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 4 bổ sung nội dung Chính phủ quy định chi tiết về nội dung, quy trình, tiêu chí đánh giá kết quả cai nghiện, cơ chế cho phép giảm thời hạn cai nghiện ma túy và khuyến khích áp dụng mô hình điều trị nghiện mới, dựa vào cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tổng kết thực tiễn cho thấy tỷ lệ cai nghiện ma túy thành công chưa thực sự cao, vì vậy cần quy định thời hạn cai nghiện phải bảo đảm thời gian để thực hiện đầy đủ quy trình cai nghiện ma túy gồm 05 giai đoạn và đủ thời gian để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, giảm số người tái nghiện.

- Có ý kiến đề nghị điều chỉnh theo hướng phân biệt rõ giữa tự nguyện và bắt buộc, trong đó, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng cần quy định thời hạn ngắn hơn cùng quy trình giản lược, phù hợp điều kiện thực tế của người nghiện, gia đình và chính quyền cơ sở; hướng dẫn cụ thể thủ tục thực hiện bảo đảm đơn giản, dễ áp dụng và không gây áp lực cho cấp xã; bổ sung cơ chế hỗ trợ chuyên môn, theo dõi y tế và quản lý hồ sơ người cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Theo quy định Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, việc xác định tình trạng nghiện ma túy được thực hiện dựa trên kết quả chẩn đoán của 06 tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này, kết luận theo hai kết quả “có nghiện ma túy” hoặc “không nghiện ma túy”, không xác định được mức độ nghiện (nghiện ít, nghiện vừa hoặc nghiện nặng). Do vậy, người nghiện ma túy cần thiết phải được tổ chức cai nghiện theo quy trình và thời hạn giống nhau, không phân biệt tự nguyện hay bắt buộc. Khi xây dựng văn bản quy định chi tiết sẽ xác định quy trình, thời hạn, cơ chế hỗ trợ chuyên môn... đối với việc cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

23. Hình thức cai nghiện ma túy (Điều 29)

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu tại điểm d khoản 1 lên ít nhất là 4 giai đoạn, trong đó bổ sung giai đoạn lao động trị liệu, học nghề để tạo điều kiện góp phần nâng cao hiệu quả cho người cai nghiện ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị xem xét lại quy định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nhân chỉ phải thực hiện 03 giai đoạn a, b, c tại khoản 2 Điều 28 (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định này kế thừa quy định của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Qua thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống ma túy thì việc thực hiện ít nhất 03 giai đoạn không phát sinh khó khăn, vướng mắc. Thực tế thời gian thực hiện các giai đoạn trong quy trình cai nghiện ma túy: Giai đoạn tiếp nhận, phân loại và giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các rối loạn tâm thần, điều trị các bệnh lý khác là 10% thời gian; giai đoạn giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách là 30% thời gian; giai đoạn lao động, học nghề là 40% thời gian; giai đoạn phòng, chống tái nghiện, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng là 20% thời gian. Thời gian lao động, học

nghề chiếm thời gian dài nhưng dễ thực hiện hơn các giai đoạn còn lại, không cần thiết phải có chuyên gia tư vấn chuyên môn, thuốc men. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo để khuyến khích việc cai nghiện ma túy tại cơ sở tư nhân.

- Có ý kiến đề nghị có cơ chế giám sát việc thực hiện hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, qua rà soát quy định dự thảo Luật, việc thực hiện giám sát hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đã được điều chỉnh tại các quy định tại Điều 32 Luật này, ngoài ra, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý dự thảo Luật bổ sung các quy định về thực hiện cam kết nghĩa vụ của người này trong thời gian cai nghiện và xử lý về việc vi phạm nghĩa vụ cam kết; đối với việc thực hiện giám sát với hình thức cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thực hiện theo quy định khoản 10 Điều 32.

24. Về xác định tình trạng nghiện ma túy (Điều 30)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trường hợp người nghiện có hoặc không có nơi cư trú ổn định để xác định giao cho Công an cấp xã nơi phát hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này hoặc Công an cấp xã nơi có hồ sơ quản lý theo điểm c và điểm d khoản 1 Điều này lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát quy định dự thảo Luật, theo đó nội dung về việc lập hồ sơ đã được quy định tại từng Điều gắn với từng hình thức cai nghiện cụ thể.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào điểm b khoản 3 nội dung “*Trường hợp xác định không nghiện ma túy thì thông báo và chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an cấp xã để thực hiện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 và khoản 6 Điều 23 của Luật này*” (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì đã chỉnh lý tại dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ thẩm quyền xác định tình trạng nghiện thuộc cơ quan y tế chuyên môn, có hướng dẫn thống nhất toàn quốc, đồng thời,

bảo đảm quyền tiếp cận điều trị sớm và tự nguyện cho người nghiện (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với Cơ quan thẩm tra các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết về thẩm quyền xác định tình trạng nghiện thuộc cơ quan y tế chuyên môn theo quy định tại khoản 7 Điều 31 dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị xem xét và điều chỉnh các quy định, đặc biệt là về thời gian, tiêu chuẩn chẩn đoán nghiện để bảo đảm tính khả thi và phù hợp với hoạt động thực tế (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết về thời gian, tiêu chuẩn chẩn đoán nghiện theo quy định tại khoản 7 Điều 31 dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ cơ chế kiểm tra, bổ sung yêu cầu như ghi hình, lập biên bản trong toàn bộ quá trình xác định tình trạng nghiện để bảo đảm quyền con người, đặc biệt trường hợp người nghiện không đồng ý với kết luận của cơ quan có thẩm quyền về kết quả xác định tình trạng nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo quy định được kế thừa Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, tổng kết thực tiễn thi hành, Cơ quan chủ trì soạn thảo chưa ghi nhận về khó khăn, vướng mắc, do đó Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị phân quyền rõ hơn cho cấp xã, bố trí thêm nhân lực, cho phép trạm y tế xã đủ điều kiện được xác định tình trạng nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 6 Điều 31 dự thảo Luật quy định Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy. Do đó, nếu trạm y tế đủ điều kiện theo quy định thì có thể xác định tình trạng nghiện. Khoản 2 Điều này đã quy định phân quyền cụ thể cho Công an cấp xã nơi phát hiện người thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy.

25. Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng sau khi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Điều 31)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung: (i) Quy định người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế có trách nhiệm phải tuân thủ nghĩa vụ thực hiện quy trình cai nghiện, pháp luật trong thời gian bị quản lý; (ii) Cơ chế, chế tài xử lý hành vi vi phạm bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 18 tuổi và đưa vào trường giáo dưỡng với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị có cơ chế giám sát, chế tài xử lý phù hợp, bảo đảm tính răn đe và đề nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng, điều trị nghiện các dạng chất thuốc phiện bằng các chất thay thế và quản lý sau cai nghiện ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị hướng dẫn cụ thể hơn trong dự thảo Luật, văn bản hướng dẫn để tháo gỡ, khắc phục những khó khăn trong quy định về điều kiện, cách thức, thành phần để thành lập đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung quy định về xử lý vi phạm của họ, bổ sung quy định về giám sát điện tử đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng sau khi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 5 khi cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phải làm rõ người đó đã hết nghiện chưa (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy được cấp khi hoàn thành khi thực hiện đầy đủ các giai đoạn quy định tại khoản 2 Điều 29 của dự thảo Luật. Sau khi hoàn thành cai nghiện, người cai nghiện tiếp tục được quản lý sau cai theo quy định của Luật này, nếu phát hiện tái nghiện ma túy thì bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

- Có ý kiến đề nghị tại điểm b khoản 6 không quy định về thủ tục hành chính công bố danh sách cá nhân, tổ chức đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy mà chỉ quy định: “*Tiếp nhận đăng ký các tổ chức, cá nhân có giấy phép hành nghề khám chữa, bệnh về tâm thần hoặc các cơ sở cai nghiện ma túy thì được cung cấp các dịch vụ cai nghiện, tại cộng đồng, gia đình*” (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc công bố danh sách cá nhân, tổ chức đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy là cần thiết. Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã cần nắm được danh sách các cá nhân, tổ chức đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy để đảm bảo công tác theo dõi, quản lý. Vì vậy, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 7 giao Chính phủ quy định cơ chế tài chính, định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ đối với các hoạt động y tế trong quá trình triển khai cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan bổ sung nội dung cơ chế tài chính, định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ đối với các hoạt động y tế trong quá trình triển khai cai nghiện ma túy khi xây dựng dự án Luật Giá và các văn bản quy định chi tiết Luật này.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 8 nội dung cơ sở y tế, cơ sở y tế công lập có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật cho hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng và tổ chức khám, đánh giá sức khỏe ban đầu, điều trị cắt cơn, tư vấn tâm lý, hỗ trợ dự phòng cai nghiện, tham gia giám sát chuyên môn đối với các tổ chức và cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, khi xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật sẽ quy định về trách nhiệm của Bộ Y tế trong hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật cho các cơ sở cai nghiện ma túy, trường giáo dưỡng...

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, quy định theo hướng xác định rõ nguyên tắc, điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, giá dịch vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp dịch vụ và quản lý người cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết về nguyên tắc, điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, giá dịch vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp dịch vụ và quản lý người cai

nghiện sau khi Luật được ban hành theo quy định tại khoản 10 Điều này.

- Có ý kiến cho rằng quy định về thời hạn thông báo khi người cai nghiện thay đổi việc sử dụng dịch vụ quy định tại khoản 8 Điều 31 và khoản 5 Điều 32 chưa thống nhất với nhau. Do đó, đề nghị sửa khoản 8 Điều 31 theo hướng phải thông báo ngay trong 24 giờ đối với trường hợp bỏ giữa chừng và thông báo trong thời gian 5 ngày đối với trường hợp bắt đầu hoặc hoàn thành dịch vụ hoặc bổ sung nội dung *“trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 32”* tại khoản 8 Điều 31 (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, để đảm bảo tính kịp thời trong công tác quản lý người cai nghiện Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý nội dung dự thảo Luật theo hướng *“Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi người cai nghiện ma túy sử dụng dịch vụ, tự ý chấm dứt việc sử dụng dịch vụ hoặc hoàn thành dịch vụ phải thông báo cho Công an cấp xã nơi người đó cư trú”*; đối với quy định tại khoản 4 Điều 33, Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý như sau: *“Trường hợp người cai nghiện ma túy tự ý chấm dứt cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân mà không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này thì cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân phải thông báo trong thời hạn 24 giờ và phối hợp với Công an cấp xã nơi người cai nghiện cư trú lập hồ sơ đưa người cai nghiện ma túy đi cai nghiện ma túy bắt buộc.”*

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các quy định về tổ chức, điều kiện thực hiện việc cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cụ thể: (i) Thành lập Tổ hỗ trợ cai nghiện tại cộng đồng cấp xã để lập kế hoạch, giám sát và can thiệp, đồng thời quy định danh mục dịch vụ tối thiểu với hỗ trợ chi phí từ Nhà nước; (ii) Thống nhất biểu mẫu giám sát toàn quốc và quy định bảo vệ bí mật đời tư, giấy công nhận hoàn thành cai nghiện trong hồ sơ để giảm kỳ thị; (iii) Yêu cầu lập kế hoạch can thiệp cá nhân hóa dựa trên đánh giá rủi ro, cụ thể là tăng cường trị liệu hành vi, nhận thức cho người nghiện ma túy tổng hợp; (iv) Tăng cường chăm sóc y tế chuyên sâu cho người lớn tuổi hoặc có bệnh lý kèm theo (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định chi tiết về điều kiện cấp phép, quản lý, giám sát việc tổ chức cai nghiện ngoài công lập; xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ nhằm bảo đảm quyền lợi người nghiện và an toàn cộng đồng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định chi tiết về điều kiện chuyên môn, đạo đức, quy chuẩn dịch vụ cai nghiện đối với tổ chức tư nhân, đồng thời, có cơ chế kiểm định, đánh giá độc lập, định kỳ, tránh thương mại hóa hoạt động cai nghiện tại Điều 31 và Điều 32 (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết về các điều kiện như cấp phép, quản lý, giám sát việc tổ chức cai nghiện ngoài công lập; tiêu chí, mô hình cụ thể của cơ sở cai nghiện ma túy... sau khi Luật được ban hành theo quy định tại khoản 10 Điều này.

Ý kiến tiếp thu, giải trình

- Có ý kiến đánh giá quy trình lao động trị liệu, học nghề, chuẩn bị tái hòa nhập có phù hợp với hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng không? (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu, hoàn thiện mô hình cai nghiện ma túy tại cộng đồng, xây dựng tiêu chí cụ thể, đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực chuyên môn, đồng thời, kết hợp hỗ trợ tâm lý, dạy nghề, tạo việc làm để bảo đảm an sinh xã hội, giúp người nghiện tái hòa nhập cộng đồng và giảm nguy cơ tái nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Qua thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống ma túy 2021 thì cai nghiện tại gia đình trong thời gian qua chưa thực sự hiệu quả, có nơi chưa triển khai thực hiện công tác này. Do đó, dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung quy định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phải thực hiện đầy đủ thời hạn, quy trình cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Đồng thời, Bộ Công an đang được giao chủ trì thực hiện Dự án “Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai” theo Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; trong đó, một trong các hoạt động chính là phát triển hệ thống dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các mô hình tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng để bảo đảm các điều kiện để nâng cao hiệu quả hình thức cai nghiện ma túy này trong thời gian tới.

- Có ý kiến cho rằng, quy trình tiếp nhận và đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện còn qua nhiều cấp, đề nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính, ủy quyền cho cấp xã trực tiếp lập danh sách và chuyển người nghiện vào cơ sở cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, dự thảo Luật đã được nghiên cứu, chỉnh lý đảm bảo đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Dự thảo Luật quy định thẩm quyền của Công an cấp xã trong việc quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện

tại gia đình, cộng đồng để thực hiện thống nhất quản lý công tác cai nghiện ma túy, phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền, phù hợp với việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy về Bộ Công an. Đồng thời, quy định người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng có trách nhiệm đăng ký cai nghiện ma túy với Công an cấp xã.

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định chi tiết về điều kiện cấp phép, quản lý, giám sát việc tổ chức cai nghiện ngoài công lập; xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ nhằm bảo đảm quyền lợi người nghiện và an toàn cộng đồng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị cần xã hội hóa công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết về điều kiện cấp phép, quản lý, giám sát việc tổ chức cai nghiện ngoài công lập; tiêu chí, mô hình cụ thể của cơ sở cai nghiện ma túy và các nội dung khác sau khi Luật được ban hành theo quy định tại khoản 10 Điều này.

- Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu quy định về điều trị và cách cai nghiện, biện pháp để quản lý những đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định cơ chế kiểm tra định kỳ 6 tháng một lần về nhân sự, về chuyên môn, về cơ sở vật chất và trách nhiệm bồi thường khi xảy ra sai sót. Điều này vừa tạo hành lang phát triển dịch vụ xã hội, vừa bảo vệ người nghiện và bảo vệ uy tín của mô hình xã hội hóa (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, quá trình xây dựng văn bản quy định chi tiết Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định hướng dẫn về nội dung này.

26. Cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Điều 32)

- Có ý kiến đề nghị làm rõ về khoảng thời gian 24 giờ tại điểm a khoản 4 để bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Thực tiễn hiện nay cho thấy việc thực hiện các hoạt động này trong thời gian 24 giờ vẫn đảm bảo tiến độ, thời gian thực hiện. Mặt khác, thời gian tới việc ứng dụng chuyển đổi số, thực hiện các quy trình này trên môi trường điện

tử sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thi hành. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị sửa dẫn chiếu tại khoản 4 Điều 32, cụ thể như sau: "... phải hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn quy định tại **điểm d khoản 1 Điều 29** của Luật này..." (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý tại dự thảo Luật.

27. Về cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng (Điều 33)

Có ý kiến đề nghị sửa khoản 1 như sau "*Người nghiện ma túy có nguyện vọng thì đến Công an cấp xã nơi cư trú để đăng ký đi cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng. Trường hợp người cai nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định phải thực hiện đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng*" (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy việc quy định như dự thảo Luật đảm bảo tạo điều kiện cho người nghiện ma túy có thể đăng ký cai nghiện tại nhiều nơi không bị bắt buộc phải quay về nơi cư trú để thực hiện đăng ký cai nghiện. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

28. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Điều 34)

- Một số ý kiến cho rằng quy định tại **điểm b và điểm d khoản 1** có sự trùng lặp với đối tượng quy định tại **điểm a và điểm b Điều 256a** của Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh lý quy định bảo đảm thống nhất trường hợp nào xử lý hình sự trường hợp nào xử lý hành chính (05 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ trường hợp nào "*không thuộc trường hợp bị xử lý hình sự*" (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Thực tiễn hiện nay, theo quy định của Bộ luật Hình sự và Luật Xử lý vi phạm hành chính, một số trường hợp mặc dù đã thực hiện hành vi phạm tội được quy định trong Bộ luật Hình sự nhưng căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm có thể được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Theo Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “Đối với vụ việc do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết, nhưng sau đó ban hành một trong các quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án, quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can, miễn trách nhiệm hình sự theo bản án, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính thì người cơ quan có thẩm quyền của cơ quan đang thụ lý vụ án phải xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Trường hợp không có thẩm quyền xử phạt, thì phải chuyển quyết định kèm theo hồ sơ (bản sao y), tang vật, phương tiện vi phạm liên quan đến hành vi vi phạm hành chính trong vụ việc, trừ trường hợp tang vật, phương tiện là vật chứng và văn bản đề nghị xử phạt vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định có hiệu lực”. Do đó, dự thảo Luật quy định người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo các trường hợp quy định tại Điều 63 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (không bị xử lý hình sự theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự) để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy định của Bộ luật Hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tại khoản 1 Điều 35 đã dự thảo Luật quy định “Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính nếu không thuộc trường hợp bị xử lý theo pháp luật hình sự”. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị có quy định đối với người đang cai nghiện ma túy mà bị truy cứu trách nhiệm hình sự và bị tuyên án phạt tù thì sau khi chấp hành án phạt tù vẫn phải tiếp tục cai nghiện, quản lý sau cai nếu thời gian chấp hành án phạt tù ngắn hơn thời gian cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện (02 ý kiến); trường hợp thời gian chấp hành án phạt tù dài hơn thời gian cai nghiện ma túy và quản lý sau cai thì sẽ được đình chỉ, không tiếp tục thi hành quyết định cai nghiện ma túy và quản lý sau cai (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 47 theo hướng: “1. *Người đang trong thời hạn cai nghiện ma túy, trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy mà bị kết án phạt tù có thời hạn, sau khi chấp hành xong án phạt tù mà vẫn còn thời hạn cai nghiện ma túy hoặc thời hạn quản lý sau cai nghiện*

ma túy thì phải tiếp tục cai nghiện ma túy hoặc tiếp tục quản lý sau cai nghiện ma túy thời hạn còn lại.”.

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ mối liên hệ thời gian giữa Điều 256a Bộ luật Hình sự và quy trình cai nghiện ma túy trong Luật Phòng, chống ma túy, bảo đảm tính thống nhất, liên tục và hiệu quả trong công tác cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát để bảo đảm thống nhất giữa các quy định của dự thảo Luật với Điều 256a Bộ luật Hình sự.

- Có ý kiến đề nghị đưa đối tượng nghiện không có nơi cư trú vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trước khi có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung biện pháp quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người đã được xác định tình trạng nghiện, thuộc trường hợp phải đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian đang chờ lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (02 ý kiến), thời gian quản lý được trừ vào thời gian cai nghiện bắt buộc và giao Cơ quan chủ trì soạn thảo chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan hướng dẫn cụ thể nội dung này (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung 01 Điều quy định về quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc, cụ thể: “1. Công an cấp xã nơi lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc quyết định giao người bị đề nghị cho cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng nơi gần nhất để quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị; 2. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian quản lý hưởng chế độ như người bị áp dụng cai nghiện ma túy bắt buộc. Thời gian quản lý được trừ vào thời gian cai nghiện ma túy.”

- Có ý kiến đề nghị rà soát, quy định minh bạch về tiêu chí, điều kiện để Tòa án ra quyết định cai nghiện bắt buộc, tránh việc khi tòa áp dụng không đúng dẫn đến sự phản kháng của cá nhân và gia đình (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại điểm b chỉ quy định nguyên tắc và giao Chính phủ quy định chi tiết để đảm bảo tính linh hoạt và ổn định của Luật (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Khoản 1 Điều 35 quy định các trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính nếu không thuộc trường hợp bị xử lý theo pháp luật hình sự. Giao Chính phủ quy định chi tiết các khoản 1, 2, 3, 5 và 6 Điều này. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị xây dựng văn bản quy định chi tiết sau khi Luật được ban hành.

+ Có ý kiến đề nghị sửa điểm c như sau: *“Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị, Công an cấp xã lập hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ trong trường hợp người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự về việc lập hồ sơ. Những người này có quyền đọc hồ sơ và ghi chép các nội dung cần thiết trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo”*. (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Theo quy định của pháp luật hiện hành người đại diện hợp pháp có thể là cha, mẹ của người dưới 18 tuổi, người giám hộ của người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc người dưới 18 tuổi không có cha, mẹ, người do Tòa án chỉ định trong một số trường hợp. Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy, quy định như dự thảo là phù hợp, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc về tính khả thi của quy định thời hiệu 3 tháng tại khoản 4 vì thời gian này quá ngắn trong khi quy trình xử lý hành chính có sự tham gia của nhiều cơ quan, có thể phức tạp, kéo dài (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị rà soát quy định về thời hiệu tại khoản 4 với quy định về thời hiệu tại Luật Xử lý vi phạm hành chính nhằm bãi bỏ những quy định trùng lặp (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Qua thực tiễn thi hành, cho thấy thời hạn 03 tháng là phù hợp để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi cai nghiện bắt buộc. Hiện nay, thực hiện chủ trương tinh gọn, sắp xếp bộ máy nhà nước và đơn giản hoá các thủ tục hành chính, thời hạn ngắn đảm bảo thực hiện quy trình xử lý hành chính. Bên cạnh đó, quy định thời hạn ngắn nhằm nâng cao hiệu quả công tác, trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Có ý kiến đề nghị chuyển thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Điều 34 từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang Công an cấp xã để phù hợp hơn và tránh trùng lặp; có ý kiến đề nghị giao cho Công an xử lý, ban hành quyết định về thi hành quyết định đưa đến cơ sở

cai nghiện ma túy (Điều 36) và về hoãn, miễn, tạm đình chỉ (Điều 37); đồng thời, Ủy ban nhân dân cấp xã vẫn thực hiện chức năng quản lý nhà nước, quản lý về tài chính (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Điều 35 dự thảo quy định thẩm quyền Tòa án nhân dân khu vực ra quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc; Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị và thi hành Quyết định của Tòa án.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định khám sức khỏe và hội chẩn y khoa bắt buộc đối với người nghiện ma túy tổng hợp nặng, phụ nữ sau khi sinh hoặc có rối loạn tâm thần trước khi đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tổng kết thực tiễn hiện nay, Cơ quan chủ trì soạn thảo chưa ghi nhận khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Mặt khác, Điều 35 dự thảo Luật đã có quy định các trường hợp không đưa đi cai nghiện bắt buộc, dự thảo Luật đã quy định các trường hợp được hoãn, miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy việc bổ sung quy định về khám sức khỏe và hội chẩn y khoa là không cần thiết, tránh phát sinh thủ tục hành chính, kinh phí, nguồn lực Nhà nước trong thực hiện hoạt động này.

29. Cai nghiện ma túy bắt buộc cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi (Điều 35)

- Có ý kiến thống nhất với quy định của dự thảo Luật (04 ý kiến); có ý kiến đề nghị những trường hợp đặc biệt thì chúng ta mới đưa vào cai nghiện tại trường giáo dưỡng, còn không thì có thể cai nghiện giáo dưỡng, giáo dục ở gia đình, cộng đồng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị không đưa người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào trường giáo dưỡng (06 ý kiến) bởi số đối tượng ở mỗi địa phương không nhiều và việc đi cai nghiện tại trường giáo dưỡng sẽ khó khăn cho gia đình trong việc thăm nuôi, việc giao nhiệm vụ này cho trường giáo dưỡng sẽ làm phát sinh thêm chi phí đầu tư, nhu cầu về nhân lực chuyên môn và gây khó khăn trong công tác quản lý (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định linh hoạt hơn theo hướng việc cai nghiện bắt buộc cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi vẫn được thực hiện tại trường giáo dưỡng, còn đối với các trường hợp đặc biệt, vì lý do khách quan thì giao cho Chính phủ quy định theo hướng mở rộng việc cai nghiện bắt buộc cho đối tượng này tại cơ sở cai nghiện khác khi có đủ điều kiện hoặc đối với địa phương có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn, địa bàn phức tạp,

ở xa trường giáo dưỡng thì có thể cai nghiện ở cơ sở cai nghiện ma túy địa phương (03 ý kiến); có ý kiến đề nghị cân nhắc việc sử dụng trường giáo dưỡng cho mục đích điều trị y tế đối với người nghiện ma túy là trẻ em, người chưa thành niên (03 ý kiến); có ý kiến đề nghị thay thế trường giáo dưỡng bằng hệ thống cơ sở điều trị và phục hồi chuyên biệt cho thanh thiếu niên, cơ sở này phải tách biệt hoàn toàn khỏi hệ thống nhà giam hoặc trường giáo dưỡng, tập trung vào giáo dục, tâm lý trị liệu và y tế chuyên khoa phù hợp với lứa tuổi (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan chính lý dự thảo Luật theo hướng quy định trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện công lập đủ điều kiện theo quy định của Bộ Công an thực hiện cai nghiện cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi.

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, số lượng giáo viên, chương trình đào tạo đa dạng từ sơ cấp, trung cấp đến trình độ cao hơn và các cơ sở phải đáp ứng tiêu chuẩn trước khi được cấp phép hoạt động (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị phải có khu cách ly riêng, có cơ sở vật chất phù hợp để tránh lây nhiễm, ảnh hưởng tiêu cực từ nhóm thiếu niên vi phạm pháp luật đang được quản lý tại các trường này (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu quốc hội, khoản 2 Điều 28 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng văn bản quy định chi tiết nội dung này sau khi Luật được ban hành.

- Có ý kiến đề nghị áp dụng các biện pháp can thiệp sớm như sàng lọc, tư vấn chuyên sâu cho gia đình và học sinh, can thiệp trường học, trị liệu tâm lý, giám sát cộng đồng,... trước khi áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đồng thời, quy định rõ quyền được tham vấn, khiếu nại của người chưa thành niên và gia đình, thiết lập cơ chế giám sát độc lập về điều kiện chăm sóc an toàn trẻ em trong các cơ sở cai nghiện và trường giáo dưỡng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết nội dung này sau khi Luật được ban hành.

30. Thi hành quyết định đưa đến cơ sở cai nghiện ma túy (Điều 36)

- Một số ý kiến đề nghị điều chỉnh, bổ sung theo hướng Giám đốc Công an cấp tỉnh được tổ chức thực hiện theo phân công, phân cấp phù hợp với từng địa phương đối với các cơ sở cai nghiện do Công an cấp tỉnh quản lý (03 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, dự thảo Luật đã chỉnh lý theo hướng quy định về trách nhiệm, trình tự, thủ tục, thời hạn thi hành quyết định đưa người cai nghiện đến các cơ sở cai nghiện ma túy để đảm bảo thống nhất trong tổ chức thực hiện; tránh tùy nghi trong áp dụng pháp luật ở các địa phương khác nhau.

- Có ý kiến cho rằng quy định thời hạn 24 giờ là chưa phù hợp, do vậy, đề nghị nghiên cứu để phù hợp tình hình thực tiễn (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị cân nhắc nghiên cứu quy định theo hướng ấn định thời gian tối đa (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị giao cho Giám đốc Công an cấp tỉnh tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương, không vi phạm thời hạn đó (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan chỉnh lý tại dự thảo Luật.

- Có ý kiến cho rằng quy định điểm b khoản 1 chưa phù hợp, vì cai nghiện tự nguyện về bản chất là do người nghiện tự nguyện tham gia, việc huy động nhiều lực lượng tham gia mang tính chất áp giải gây áp lực lớn và không cần thiết cho lực lượng công an cấp tỉnh. Do đó, đề nghị xem xét, quy định giao Công an cấp xã tiếp nhận và hỗ trợ người nghiện thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng quy định Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm của tổ chức thi hành quyết định đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện ma túy của Tòa án, Giám đốc Công an cấp tỉnh; Giám đốc Công an cấp tỉnh có nhiệm vụ tổ chức đưa người cai nghiện ma túy đến cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng. Việc tổ chức đưa người nghiện ma túy đến cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng nhằm hỗ trợ người nghiện ma túy trong di chuyển, không có tính chất áp giải.

- Có ý kiến, đề nghị sửa cụm từ “*Công an tỉnh, thành phố*” tại điểm d khoản 1 thành “*Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*” để phù hợp với Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Công an nhân dân, Hệ thống tổ chức của Công an nhân dân bao gồm Công an tỉnh, thành phố. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo hiện nay.

31. Hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên, quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi (Điều 37)

- Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết điểm b khoản 1 (07 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ về trường hợp đang ốm nặng (02 ý kiến), bệnh hiểm nghèo (01 ý kiến) để dễ thực hiện và tránh bị lạm dụng; có ý kiến đề nghị tại điểm a khoản 1 quy định đơn giản hóa thủ tục, xác định rõ tiêu chí y tế, tăng tính linh hoạt về thời hạn, đồng thời quy định cơ chế phối hợp giữa cơ sở cai nghiện, gia đình và chính quyền địa phương để đảm bảo tính an toàn, hiệu quả và khả thi trong thực tiễn (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về đình chỉ trong trường hợp người đang cai nghiện chết trong thời gian chấp hành án phạt tù hoặc đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định về hủy bỏ quyết định trong trường hợp ban hành sai thẩm quyền, sai đối tượng áp dụng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại điểm b khoản 1 thiết kế quy định theo hướng làm rõ những nội dung nào thuộc về hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, quy định thẩm quyền và yêu cầu xác minh thực tế bảo đảm tính thống nhất giữa các địa phương (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung quy định tại dự thảo được xây dựng trên cơ sở kế thừa các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, để đảm bảo tính linh hoạt, điều kiện cụ thể của từng trường hợp trong thực tiễn và căn cứ theo nghiệp vụ chuyên môn của, dự thảo Luật giao thẩm quyền xác nhận cho Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện.

- Một số ý kiến đề nghị quy định tại khoản 5 thời gian cụ thể về hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định (04 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Người chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc hoặc quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc được hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định khi có các điều kiện được quy định tại Điều 39 dự thảo Luật.

Khi các điều kiện này không còn hoặc có căn cứ cho rằng người đó bỏ trốn thì Toà án ra quyết định huỷ bỏ quyết định hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định. Do đó, không thể xác định được thời gian cụ thể về hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định. Vì vậy, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không quy định nội dung này.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ sau thời gian miễn có phải cai nghiện tiếp không (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị sau thời gian tạm hoãn, tạm đình chỉ phải tiếp tục thực hiện việc chấp hành các quy định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 1, khoản 2 Điều 39 quy định các điều kiện hoãn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc hoặc quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc. Khi điều kiện hoãn chấp hành quyết định không còn thì quyết định được tiếp tục thi hành; trường hợp tạm đình chỉ quyết định nếu sau khi sức khỏe được phục hồi mà thời hạn chấp hành còn lại từ 03 tháng trở lên thì người đó phải tiếp tục chấp hành. Đối với các trường hợp được miễn thi hành quyết định thì sau thời gian miễn thi hành không phải tiếp tục cai nghiện.

- Có ý kiến đề nghị đối với phụ nữ đang mang thai thì chỉ hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định đối với trường hợp thể trạng yếu, mắc bệnh... để tránh lạm dụng chính sách (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị làm rõ trường hợp sảy thai đối với phụ nữ mang thai hoặc phụ nữ sau khi sinh con mà tái nghiện thì có phải tiếp tục thực hiện cai nghiện bắt buộc không (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc bổ sung quy định hoãn, miễn đối với những người này thể hiện tính nhân văn, nhân đạo trong thực hiện chính sách nhà nước, mặt khác thực tiễn triển khai cho thấy số lượng không nhiều. Do đó, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

32. Cai nghiện ma túy cho người bị tạm giam, phạm nhân (Điều 39)

- Có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này (06 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết nội dung cai nghiện ma túy cho người bị tạm giam, phạm nhân để giải quyết một số vấn đề như công tác phối hợp giữa cơ sở giam giữ với cơ sở y tế cai nghiện, quy trình, quy định đặc thù trong cai nghiện cho đối tượng này (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định chi tiết về phương pháp cai nghiện đối với nhóm đối tượng người bị tạm giam, phạm nhân, bao gồm việc bố

trí khu tạm giữ riêng cho người cai nghiện ma túy, xây dựng phác đồ điều trị phù hợp với từng loại chất, mức độ lệ thuộc và tình trạng sức khỏe. Đồng thời, cần quy định rõ trách nhiệm của cơ sở giam giữ trong việc bảo đảm được nhân viên y tế có chuyên môn về điều trị nghiện, đầy đủ trang thiết bị để cắt cơn, giải độc và theo dõi sức khỏe (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 2 quy định theo hướng giao cho Cơ quan y tế của Công an thực hiện để đảm bảo an ninh trong quá trình di chuyển phạm nhân (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung quy định về thực hiện cai nghiện ma túy đối với người bị tạm giam và phạm nhân tại dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi) và dự án Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Có ý kiến đề nghị quy định về người bị khởi tố mà bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi được cư trú, đồng thời, quy định rõ ràng trách nhiệm của Ủy ban nhân dân; Công an xã, phường; cơ quan tổ tụng và cơ sở y tế để thực hiện việc quản lý (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Trường hợp người bị khởi tố mà áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cai nghiện ma túy thì thực hiện như đối với đối tượng khác. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã và cơ sở y tế trong quản lý công tác cai nghiện ma túy được quy định đầy đủ tại Chương V dự thảo Luật. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung quy định về người bị khởi tố mà bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi được cư trú.

33. Quản lý, hỗ trợ sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (Điều 40)

- Có ý kiến đề nghị hoàn thiện Điều 40 theo 3 hướng: (i) Chuyển trọng tâm quản lý từ giám sát hành chính sang hỗ trợ tích cực (tư vấn, can thiệp, kết nối việc làm/học nghề); (ii) Coi người sau cai là nhóm dễ bị tổn thương để họ được tiếp cận chính sách an sinh cơ bản (bảo hiểm y tế, vay vốn), đồng thời, Nhà nước khuyến khích doanh nghiệp tiếp nhận bằng ưu đãi và có cơ chế chống kỳ thị trong tuyển dụng; (iii) Áp dụng thời hạn quản lý linh hoạt (cho phép kết thúc sớm nếu phục hồi tốt) và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ để giảm gánh nặng cấp xã (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định quỹ ưu đãi riêng cho người sau cai nghiện và tăng thời gian theo dõi, giám sát sau cai nghiện lên tối thiểu 24 tháng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Khoản 7 Điều 42 giao Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, chế độ quản lý và chính sách hỗ trợ cho người bị quản lý sau cai nghiện ma túy, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị xây dựng văn bản quy định chi tiết các nội dung về chính sách hỗ trợ cho người bị quản lý sau cai nghiện ma túy, hỗ trợ người sau cai nghiện như tư vấn, hỗ trợ tâm lý, dạy nghề cho người sau cai nghiện; tiếp cận chính sách an sinh cơ bản (bảo hiểm y tế, vay vốn).

Đối với thời hạn quản lý người sau cai nghiện: Tổng kết thực tiễn cho thấy tỷ lệ cai nghiện ma túy thành công chưa cao, vì vậy cần quy định thời hạn quản lý sau cai nghiện phải bảo đảm thời gian để thực hiện, sau khi cai nghiện thì người được cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng không nghiện trở lại.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 bổ sung: (i) Quy định chặt chẽ hơn về nơi cư trú sau cai nghiện, trong đó yêu cầu người sau cai nghiện phải trở về nơi cư trú trước khi bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy để thuận lợi cho công tác quản lý, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng sau cai; (ii) Trường hợp đặc biệt không thể trở về nơi cư trú cần quy định thẩm quyền xác minh, phê duyệt của Công an cấp xã nơi người đó dự kiến đăng ký cư trú mới; (iii) Cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa cơ sở cai nghiện và chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, hỗ trợ người sau cai nghiện, đảm bảo công tác quản lý thống nhất, tránh bỏ sót hoặc trùng lặp đối tượng (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của cơ quan, đơn vị quản lý đối với người nghiện ma túy không có nơi thường trú, nơi tạm trú rõ ràng sau khi hoàn thành cai nghiện (03 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Công an cấp xã nơi người đó đăng ký cư trú có trách nhiệm quản lý, hỗ trợ xã hội sau cai nghiện ma túy theo quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều này. Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, chế độ quản lý và chính sách hỗ trợ cho người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng văn bản quy định chi tiết nội dung này.

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 5 bổ sung quy định về trách nhiệm của Công an cấp tỉnh, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong việc tạo điều kiện về việc làm cho người sau cai nghiện, đồng thời, có chính sách ưu đãi như giảm thuế cho doanh nghiệp nếu họ tuyển dụng người sau cai nghiện (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Khoản 8 Điều 3 dự thảo Luật quy định tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư vào hoạt động hỗ trợ quản lý sau cai nghiện ma túy, được miễn, giảm tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Hỗ trợ xã hội trong quản lý sau cai nghiện bao gồm hỗ trợ học nghề, vay vốn, tìm việc làm và tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng (khoản 5 Điều 42) và giao Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, chế độ quản lý và chính sách hỗ trợ cho người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 6 có thống nhất với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 3 Điều 23 không (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 6 Điều 42 quy định về thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, hỗ trợ xã hội sau cai nghiện ma túy; khoản 3 Điều 24 quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương; 02 nội dung này là khác nhau, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát đảm bảo thống nhất, không trùng lặp.

- Một số ý kiến đề nghị đổi mới và tăng cường công tác hỗ trợ người sau cai nghiện, trong đó chú trọng hỗ trợ việc làm, thúc đẩy tái hòa nhập cộng đồng; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức đoàn thể trong quản lý, tư vấn, hỗ trợ tâm lý và tạo điều kiện để người sau cai nghiện ổn định cuộc sống (05 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các chương trình hỗ trợ chuyên biệt sau cai nghiện như: đăng ký và theo dõi người sau cai tại cơ sở y tế xã, phường; đào tạo nghề và cấp chứng chỉ hỗ trợ tìm việc; xây dựng mạng lưới tư vấn tâm lý xã hội cho người không có nơi cư trú ổn định; đồng thời quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân và chính quyền địa phương 2 cấp. (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, đây là các vấn đề về tổ chức thi hành pháp luật. Điều 42 dự thảo Luật quy định các hoạt động hỗ trợ xã hội trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong quản lý sau cai nghiện và giao Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, chế độ quản lý và chính sách hỗ trợ cho người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

Ngoài ra, Theo Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, Bộ Công an đang được giao chủ trì thực hiện các dự án sau đây: Dự án “Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai”, gồm các hoạt động: Hỗ trợ cơ sở cai nghiện ma túy công lập xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác cai nghiện ma túy; phát triển hệ thống dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các mô hình tổ chức công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; biên soạn các chương trình, tài liệu tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng và tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đối với người làm công tác xác định tình trạng nghiện, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy; xây dựng thí điểm các mô hình quản lý, phòng ngừa tái nghiện và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; xây dựng hệ thống thông tin về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Có ý kiến đề nghị quy định chặt chẽ việc đăng ký nơi cư trú sau cai nghiện theo hướng đối tượng trước khi vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc phải đăng ký nơi cư trú và khi kết thúc cai nghiện phải về đúng chỗ đó (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu bổ sung quy định tại văn bản hướng dẫn thi hành theo quy định khoản 7 Điều 35 và khoản 7 Điều 36 Luật này bảo đảm quản lý chặt chẽ và phù hợp với pháp luật về cư trú.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung: (i) Cơ sở cai nghiện thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nghiện cư trú trước 07-15 ngày khi người hoàn thành cai nghiện để giúp địa phương chủ động quản lý; (ii) Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc công an xã phải lập hồ sơ quản lý người sau cai nghiện ngay khi nhận được thông báo; (iii) Quy định cơ chế phối hợp giữa cơ sở cai nghiện, công an, y tế xã trong việc chuyển giao, lưu trữ, theo dõi hồ sơ và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu theo hướng sẽ bổ sung các quy định này tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Có ý kiến đề nghị rà soát quy định về trách nhiệm của các tổ chức xã hội, đoàn thể và cộng đồng trong việc hỗ trợ người sau cai nghiện như tư vấn, hỗ trợ tâm lý, dạy nghề cho người sau cai nghiện để đảm bảo họ có được việc làm tốt, hòa nhập với cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, qua rà soát, Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy nội dung quy định về trách nhiệm của các tổ chức xã hội, đoàn thể và cộng đồng trong việc hỗ trợ người sau cai nghiện như tư vấn, hỗ trợ tâm lý, dạy nghề cho người sau cai nghiện để đảm bảo họ có được việc làm tốt, hòa nhập với cộng đồng đã được quy định tại Chương II dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị tăng cường công tác quản lý người sau cai nghiện, đặc biệt đối với trường hợp cai nghiện tự nguyện và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; tập trung vào trách nhiệm của gia đình trong việc giám sát, phát hiện nguy cơ tái sử dụng ma túy và thông báo kịp thời cho chính quyền; đồng thời yêu cầu người sau cai nâng cao ý thức tự phòng ngừa và tuân thủ các quy định về quản lý sau cai (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, dự thảo Luật đã bổ sung quy định về biện pháp giám sát điện tử, đồng thời đã có quy định nhằm hỗ trợ sinh kế, kết nối việc làm và tạo môi trường để cho người sau cai nghiện có thể tái hòa nhập cộng đồng, cụ thể: Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp, cơ quan có thẩm quyền tham gia cảm hóa, giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng (Điều 10); hỗ trợ học nghề, vay vốn, tìm việc làm và tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng (Điều 42). Bên cạnh đó, Bộ Công an đang được giao chủ trì thực hiện Dự án “Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai” theo Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện sẽ nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế để đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác này.

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về quản lý sau cai bằng việc hỗ trợ sinh kế, kết nối việc làm và tạo môi trường để cho người sau cai nghiện có thể tái hòa nhập cộng đồng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, quá trình tổ chức triển khai thi hành, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tổ chức, nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế để xây dựng các hoạt động về hỗ trợ sinh kế, kết nối việc làm và tạo môi trường đảm bảo hiệu quả.

34. Trách nhiệm của người cai nghiện ma túy (Điều 43)

- Có ý kiến cho rằng quy định chưa phản ánh đủ các nghĩa vụ thực tế của

người cai nghiện (tuân thủ nhiều hoạt động như tham gia tư vấn, giáo dục, lao động trị liệu, tuân thủ phác đồ điều trị và báo cáo tình trạng sức khỏe); bên cạnh đó, đề nghị làm rõ thêm quyền lợi đi kèm (bao gồm được chăm sóc y tế, hướng dẫn chuyên môn, bảo đảm an toàn và tham gia học nghề) (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị có cơ chế giám sát và xử lý vi phạm đối với những người không tuân thủ quy định đảm bảo áp dụng thống nhất tại cơ sở cai nghiện (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tại khoản 2 bổ sung cơ chế miễn, giảm cho người có hoàn cảnh khó khăn để không tạo rào cản tham gia cai nghiện (01 ý kiến)

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chính lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung quy định về quyền và nghĩa vụ của người cai nghiện ma túy, cụ thể:

Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của người cai nghiện ma túy

1. Được bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí cai nghiện ma túy theo quy định của Luật này.

2. Được hưởng kết quả lao động trị liệu của mình theo quy định của Chính phủ.

3. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về cai nghiện ma túy và tuân thủ hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

4. Nộp chi phí liên quan đến cai nghiện ma túy theo quy định của Luật này.

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

35. Về quyền và nghĩa vụ của cơ sở cai nghiện ma túy (Điều 44)

- Một số ý kiến đề nghị tại điểm d khoản 2 bổ sung nội dung “phòng, chống thâm lậu ma túy và các chất kích thích khác vào cơ sở cai nghiện ma túy” (03 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 1 Điều 2 dự thảo Luật quy định “Chất ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành”. Do đó, ma túy đã bao gồm cả chất hướng thần là chất kích thích hoặc ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần có thể dẫn tới tình trạng nghiện đối với người sử dụng; mặt khác, nội hàm về chất kích thích khác là rất rộng. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu, bổ sung nội dung này trong xây dựng quy chế, quy định của các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Có ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh lý các nội dung để phân định rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của cơ sở cai nghiện ma túy, ví dụ như quy định tại điểm d là trách nhiệm không phải nghĩa vụ (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp Cơ quan thẩm tra và đơn vị có liên quan rà soát, đảm bảo quy định thống nhất tại dự thảo Luật.

36. Nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy (Điều 46)

Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 bổ sung nội dung về trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp Cơ quan thẩm tra và đơn vị có liên quan rà soát, đảm bảo quy định thống nhất tại dự thảo Luật.

37. Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy (Điều 47)

- Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật chỉ quy định chung Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy, Bộ Công an là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy và các bộ theo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy, không quy định nhiệm vụ cụ thể của các bộ trong dự thảo Luật. Tuy nhiên, hiện nay có dự án luật đang trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10 quy định chi tiết nhiệm vụ của các bộ như Luật Lý lịch tư pháp. Do vậy, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu để bảo đảm thống nhất trong việc quy định trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ liên quan (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc quy định trách nhiệm các bộ, ngành thuộc Chính phủ thực hiện nguyên tắc phân định thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Công văn số 48/CV-BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ yêu cầu không quy định tên bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của bộ, ngành vào trong Luật (không phân quyền trực tiếp cho các Bộ trưởng tại Luật bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực, thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các bộ, cơ quan ngang bộ).

- Một số ý kiến đề quy định cụ thể về xây dựng cơ chế phối hợp giữa Bộ Công an và các bộ, ngành, tổ chức xã hội trong công tác phòng, chống về ma túy (03 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng cơ chế phối hợp, để đảm bảo hiệu quả trong triển khai thi hành Luật.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung Bộ Công an chủ trì phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan tổ chức xây dựng, quản lý vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau nghiện. Hướng dẫn, kiểm tra việc chia sẻ thông tin phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, địa phương bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, dự thảo Luật đã bổ sung quy định tại Điều 49 về xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy, trong đó, dữ liệu về người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau nghiện và cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan có liên quan.

- Có ý kiến đề nghị thành lập Ban chỉ đạo liên bộ, liên ngành về phòng, chống ma túy và đổi mới chứ không duy trì mô hình như hiện nay (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Căn cứ các quy định của Luật Phòng, chống ma túy các bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp cần thiết, có thể xây dựng các văn bản về cơ chế phối hợp theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc thành lập Ban chỉ đạo liên bộ, liên ngành về phòng, chống ma túy là không phù hợp với tinh thần tinh gọn tổ chức, bộ máy của Đảng và Nhà nước.

- Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo quan tâm đánh giá các mô hình hay cách làm hiệu quả đã được thực hiện tốt ở một số địa phương trong thời gian qua để nhân rộng một cách phù hợp (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội; công tác đánh giá các mô hình hay cách làm hiệu quả đã được thực hiện tốt ở một số địa phương trong thời gian qua để nhân rộng một cách phù hợp là công tác tổ chức thi hành pháp luật. Sau khi

Luật được thông qua, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác này, đảm bảo hiệu quả trên thực tế.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ tại khoản 4 thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các cấp trong thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy tại địa phương (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã đã được quy định cụ thể tại các điều trong dự thảo Luật (Điều 24, 25 và 42 dự thảo Luật). Nội dung của Điều 50 chỉ quy định chung về phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp trong thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy.

38. Chính sách hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy (Điều 49)

Có ý kiến đề nghị phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội và hợp tác quốc tế trong công tác phòng, chống ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điều 51 dự thảo Luật quy định nguyên tắc khuyến khích tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài hợp tác với cơ quan, tổ chức của Việt Nam hỗ trợ lẫn nhau về cơ sở vật chất, tăng cường năng lực pháp luật, thông tin, công nghệ đào tạo và y tế cho hoạt động phòng, chống ma túy; không phân biệt các tổ chức chính trị xã hội trong hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy.

39. Chuyển giao hàng hóa có kiểm soát (Điều 50)

Có ý kiến đề nghị làm rõ hàng hóa có kiểm soát là gì, đồng thời, quy định giao cơ quan có thẩm quyền để quy định chi tiết (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hàng hoá có kiểm soát được quy định tại các Điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và các thoả thuận giữa cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và của nước có liên quan. Do đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung nội dung này.

40. Về quy định chuyển tiếp (Điều 53)

Có ý kiến đề nghị sửa điểm b khoản 1 theo hướng “b. Người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy thì tiếp tục chấp hành quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy đến hết thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14. Trường hợp người đang trong thời gian quản lý

sau cai nghiện ma túy đủ 18 tuổi kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà tái nghiện nếu không thuộc trường hợp bị xử lý theo pháp luật hình sự thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” để bảo đảm phân định giữa trách nhiệm hình sự và biện pháp xử lý hành chính (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với Cơ quan thẩm tra rà soát để quy định cho phù hợp

41. Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống ma túy

- Một số ý kiến đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số để quản lý, giám sát đối với các đối tượng người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, người điều trị các dạng chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế và quản lý người sau cai nghiện và giao cho Chính phủ quy định chi tiết (07 ý kiến); có ý kiến đề nghị có thể theo dõi thông qua các thiết bị điện tử như vòng gắn chip (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (02 ý kiến); có ý kiến giao thẩm quyền áp dụng giao cho Giám đốc Công an tỉnh hoặc trưởng công an cấp xã (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, quản lý hồ sơ điện tử để theo dõi quá trình cai nghiện và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng (01 ý kiến); Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về biện pháp giám sát điện tử để làm cơ sở pháp lý đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người điều trị methadone và người bị quản lý sau cai, trong đó, cần xác định rõ đối tượng, thời gian áp dụng, quyền, nghĩa vụ và cơ chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết theo hướng căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn để quyết định thời điểm tổ chức hoặc tổ chức thí điểm (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định rõ về tổ chức thực hiện nội dung này trong các văn bản quy định chi tiết, trong đó, cần quy định về xây dựng quy chuẩn kỹ thuật thống nhất cho thiết bị giám sát điện tử; có cơ chế xử lý ngay lập tức khi thiết bị này báo động bất thường trong những trường hợp người có thiết bị ở gần điểm nóng, người đến khu vực nguy cơ hoặc có dấu hiệu sức khỏe bất thường; cảnh báo nguy cơ lệ thuộc quá mức vào công nghệ (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung cơ chế hồ sơ điện tử liên thông giữa cơ sở cai nghiện, công an cấp xã, cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, điều này sẽ giải quyết triệt để tình trạng hệ thống quản lý rời rạc hiện nay, giúp theo dõi đầy đủ quá trình điều trị và giảm nguy cơ tái nghiện (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và y học hiện đại trong điều trị ma túy, nhất là ma túy tổng hợp (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị ứng dụng công nghệ thông tin, sớm hoàn thiện cơ

sở dữ liệu quốc gia về phòng, chống ma túy, người nghiện, tội phạm ma túy và cơ chế chia sẻ thông tin liên ngành, địa phương (03 ý kiến), đồng thời, quy định cụ thể hơn trách nhiệm phối hợp giữa các lực lượng chức năng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu theo hướng sẽ bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về giám sát điện tử trong dự thảo Luật cụ thể:

Điều 12. Biện pháp giám sát điện tử

1. Giám sát điện tử là biện pháp sử dụng thiết bị điện tử để quản lý, giám sát đối với:

- a) Người đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;*
- b) Người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế;*
- c) Người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy.*

2. Trưởng Công an cấp xã có thẩm quyền áp dụng biện pháp giám sát điện tử.

3. Trách nhiệm của người bị áp dụng biện pháp giám sát điện tử:

- a) Chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;*
- b) Không tự ý tháo gỡ, phá hủy hoặc có tác động gây rối loạn hoạt động của thiết bị giám sát điện tử;*
- c) Thông báo ngay cho Công an cấp xã khi phát hiện thiết bị giám sát điện tử bị hư hỏng.*

4. Chính phủ quy định chi tiết về thiết bị, đối tượng; quy định điều kiện, thời hạn, trình tự, thủ tục, xử lý vi phạm trong việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử.

Ngoài ra, dự thảo Luật đã bổ sung quy định tại Điều 49 về xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy. Trên cơ sở quy định của Luật sau khi được thông qua, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện quy định này trên thực tế.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm doanh nghiệp công nghệ, mạng xã hội trong phòng, chống ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về xử lý các hành vi phạm bằng công nghệ số để thích ứng với xu hướng tội phạm hiện đại. Trong đó, bổ sung quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân khi áp dụng công nghệ giám sát, tránh xâm phạm quyền riêng tư. Xây dựng khung hình phạt tương xứng với hành vi dùng công nghệ phạm tội nhằm tăng sức răn đe (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; sử dụng công nghệ cao phạm tội, trách nhiệm của doanh nghiệp công nghệ, mạng xã hội được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành như: Bộ luật Hình sự, Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân,... và các văn bản quy định chi tiết. Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung các nội dung này vào dự thảo Luật để tránh chồng chéo.

42. Cơ chế tài chính thực hiện công tác phòng, chống ma túy

- Có ý kiến đề nghị tăng cường đầu tư nguồn lực, bảo đảm ngân sách, trang thiết bị, nhân lực chuyên trách cho lực lượng phòng chống ma túy, hỗ trợ các cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị có chính sách ưu tiên ngân sách cho việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là đội ngũ làm công tác điều tra, giám định và cai nghiện; tăng cường; có chính sách đãi ngộ xứng đáng, động viên yên tâm công tác, cống hiến lâu dài (02 ý kiến); có chính sách hỗ trợ các hoạt động của các cơ sở tư nhân (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị đảm bảo về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy để đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị quan tâm bố trí kinh phí phòng chống ma túy đối với các địa phương (02 ý kiến), đặc biệt là địa phương không đảm bảo cân đối ngân sách, các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị có quy định cơ chế hỗ trợ đặc thù về kinh phí cai nghiện, đào tạo nghề, việc làm sau cai, đồng thời lồng ghép yếu tố bình đẳng giới cũng như bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan có liên quan bổ sung trong dự thảo Luật các quy định mang tính nguyên tắc về thực hiện cơ chế tài chính, hỗ trợ trong công tác phòng, chống ma túy; đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung cụ thể. Bên cạnh đó, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan để thực hiện cơ chế tài chính, hỗ trợ đã được quy định trong dự thảo Luật Phòng, chống ma túy (dự thảo Luật Đầu tư, dự thảo Luật Thu nhập doanh nghiệp...).

- Có ý kiến đề nghị quan tâm đến việc đồng bộ giữa phân cấp, phân quyền và bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng, chống ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát các quy định phân cấp, phân quyền nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan trong dự thảo Luật.

43. Một số vấn đề khác

- Có ý kiến đề nghị tiếp tục rà soát quy định của dự thảo Luật đối với các luật có liên quan, đặc biệt là Bộ luật Hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính..., để bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tăng tính khả thi, hiệu quả trong triển khai thi hành Luật (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát đảm bảo thống nhất với các quy định của Bộ luật Hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính; đồng thời, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các giải pháp trong công tác phòng, chống ma túy như: (i) Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào trường học, doanh nghiệp, khu dân cư; (ii) Quy định rõ trách nhiệm của toàn xã hội, gắn kết với việc triển khai chương trình với thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 về Chương trình Mục tiêu Quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030; (iii) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực cho lực lượng chuyên trách (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, quá trình xây dựng văn bản quy định chi tiết và trong tổ chức triển khai thi hành, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, bổ sung các nội dung này trong thực hiện.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung: (i) các quy định liên quan đến nhóm đối tượng đặc thù là phụ nữ mang thai, phụ nữ nuôi con nhỏ, trẻ em gái...; (ii) quy định về cơ sở dữ liệu chung về công tác phòng, chống ma túy, danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, kết nối thông tin của các bộ, ngành, địa phương và kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy để thống nhất quản lý trên cả nước (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật đảm bảo phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác

- Có ý kiến đề nghị chuyển điều 30 lên sau Điều 22 vì có nội dung có liên quan đến bản thân người nghiện ma túy 01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý dự thảo Luật để đảm bảo thống nhất.

- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả toàn diện và cơ chế giám sát định kỳ đối với các hoạt động phòng, chống ma túy. Đồng thời, xây dựng cơ chế đánh giá, giám sát hoạt động phòng, chống ma túy có hệ thống, minh bạch, có sự tham gia của các bên liên quan (02 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với công tác phòng, chống ma túy được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về giám sát, thanh tra, kiểm tra. Do vậy, việc xây dựng cơ chế đánh giá, giám sát hoạt động phòng, chống ma túy trong dự thảo Luật là dễ dẫn đến chồng chéo với các pháp luật chuyên ngành khác.

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc đề xảy ra tụ điểm ma túy phức tạp; khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương được quy định ở các văn bản pháp luật chuyên ngành. Khoản 10 Điều 3 dự thảo Luật về chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy quy định “Khen thưởng cá nhân, tổ chức, cơ quan có thành tích trong phòng, chống ma túy”. Dự thảo Luật chỉ quy định nội dung chung nhất mang tính nguyên tắc; các nội dung cụ thể được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác như: Luật Thi đua khen thưởng... và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành.

- Có ý kiến đề nghị quy định thống nhất mốc thời gian trong dự thảo Luật là tháng (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật quy định các mốc thời gian theo năm, tháng, ngày đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Bộ luật Hình sự và các văn bản quy phạm pháp luật khác và đảm bảo phù hợp với thực tiễn thi hành. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý dự thảo Luật cho phù hợp.

- Có ý kiến đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh lý đề luật khi ban hành có tính khả thi cao, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật đảm bảo phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác.

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định biện pháp bảo vệ người làm công tác phòng, chống ma túy, bao gồm bảo mật thông tin, hỗ trợ pháp lý và tinh thần, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, ổn định (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định về hồ sơ quản lý cần xem xét được bảo mật, việc này chỉ phục vụ công tác quản lý, hỗ trợ cán bộ tiết lộ thông tin trái phép có thể bị xử lý (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về việc bảo mật thông tin của người nghiện ma túy, trong đó quy định rõ: (i) Nghiêm cấm tiết lộ mua bán, chuyển giao thông tin về tình trạng nghiện, kết quả xét nghiệm, hồ sơ điều trị, quá trình cai nghiện và chỉ được sử dụng cho mục đích quản lý Nhà nước hoặc điều tra theo thẩm quyền; (ii) Chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm trong bảo mật thông tin của người nghiện ma túy (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Khoản 4 Điều 3 dự thảo Luật về Chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy quy định “Bảo vệ, hỗ trợ cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy”. Dự thảo Luật chỉ quy định nội dung chung nhất mang tính nguyên tắc; các nội dung cụ thể được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác như: Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Công an nhân dân, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật Dữ liệu... và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Có ý kiến đề nghị xem xét gộp các nội dung ngắn, có tính chất tương đồng (ví dụ như các điều 13, 15, 16, 18 và 19...) để đảm bảo rõ ràng, dễ theo dõi (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Các điều nêu trên thuộc nội dung Chương quy định về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Điều 13 dự thảo Luật quy định chung về

các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, các điều tiếp theo sẽ quy định cụ thể nội dung của từng hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Do đó, Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

- Một số ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh sửa một số lỗi đánh số, trùng từ trong dự thảo¹ (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị rà soát kỹ thuật lập pháp (tên Điều 23 trùng với tên Chương IV) (01 ý kiến).

Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với Cơ quan thẩm tra rà soát, bảo đảm kỹ thuật lập pháp, không trùng lặp, diễn đạt nội dung đầy đủ, dễ hiểu.

II. Về tiếp thu, giải trình Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Về cơ bản Ủy ban Thường vụ Quốc hội tán thành với nội dung của dự thảo Luật; đồng thời, cơ bản thống nhất với Báo cáo Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật. Tuy nhiên, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ cần báo cáo bổ sung, cung cấp thông tin liên quan đến việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử (đối tượng áp dụng, dự báo số lượng người áp dụng biện pháp này, nguồn lực cho việc đầu tư, mua sắm thiết bị, xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu; nhân lực vận hành hệ thống giám sát điện tử...) làm cơ sở để Quốc hội xem xét, quyết định, cụ thể như sau:

1. Về đối tượng áp dụng

- Biện pháp giám sát điện tử được áp dụng đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế; người bị quản lý sau cai nghiện.

- Tính đến 15/11/2025, toàn quốc có: 163.969 người nghiện ma túy và người đang bị quản lý sau cai nghiện; trong đó có 720 người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, 63.824 người không có việc làm ổn định, 2.784 người tái sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy, 283 người có biểu hiện “loạn thần, ngáo đá”. Trong số đó, dự kiến sẽ áp dụng giám sát điện tử đối với khoảng 100.000 người sau khi Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

2. Về nguồn kinh phí; dự kiến kinh phí cho việc sản xuất thiết bị giám sát điện tử; đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu; nguồn nhân lực vận hành

¹ (i) Tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 12 dự thảo Luật, đề nghị bỏ cụm từ “thuốc thú y” (do trùng lặp); (ii) Điều 32 lặp từ “cơ sở”; (iii) Điểm c Điều 36, Điều 37 lặp lại một số từ và thiếu từ.

2.1. Về nguồn kinh phí

Căn cứ khoản 4 Điều 60 Luật Đầu tư công quy định "Tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội, Chính phủ trình Quốc hội kế hoạch đầu tư công năm sau để Quốc hội quyết định kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm sau. Đối với số vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết, Chính phủ phân bổ, giao dự toán chi tiết, đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật..." và khoản 9 Điều 83 Luật Đầu tư công quy định "Chính phủ quyết định phân bổ, giao dự toán số vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết của kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách trung ương". Hiện nay, Bộ Công an dự kiến trình Chính phủ phê duyệt bố trí vốn thực hiện Dự án từ số vốn đầu tư phát triển chưa phân bổ chi tiết của Kế hoạch đầu tư công năm 2026 vốn ngân sách trung ương.

2.2. Về dự kiến kinh phí cho việc sản xuất thiết bị giám sát điện tử; đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu

Nếu áp dụng biện pháp giám sát điện tử đối với 100.000 người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế và người đang bị quản lý sau cai, dự kiến kinh phí để triển khai thực hiện là: **937.400.000.000 VNĐ (Chín trăm ba mươi bảy tỷ bốn trăm triệu đồng)**, trong đó:

- Chi phí phần mềm quản lý tập trung: 210.000.000.000 VNĐ (hai trăm mười tỷ đồng).

- Chi phí xây dựng trung tâm dữ liệu: 155.800.000.000 VNĐ (một trăm năm mươi lăm tỷ tám trăm triệu đồng).

- Chi phí sản xuất vòng đeo tay/chân theo dõi: 5.000.000 đồng/vòng (chưa thuế VAT); 100.000 vòng x 5.000.000 đồng/vòng = 500.000.000.000 đồng; Thuế VAT 8% (500.000.000.000 x 8% = 40.000.000.000 đồng). Tổng cộng 550.000.000.000 đồng (năm trăm bốn mươi tỷ đồng).

- Chi phí dịch vụ triển khai bao gồm: trung tâm dữ liệu, cài đặt và tối ưu hóa toàn bộ các phần mềm: 21.600.000.000 VNĐ (hai mươi một tỷ sáu trăm triệu đồng).

- Chi phí vận hành và giám sát an toàn thông tin: 10.000.000.000 VNĐ (mười tỷ đồng).

- Chi phí bảo hành, bảo trì hàng năm: Dự toán 5%-15% chi phí tổng thể dự án, chi phí này bắt đầu tính sau thời gian bảo hành, được lập báo cáo kinh tế kỹ thuật bao gồm chi phí bảo trì nâng cấp phần mềm, chi phí sửa chữa thay thế linh kiện phần cứng, bố trí từ nguồn chi phí thường xuyên hàng năm.

Tham khảo các nước Trung Quốc, Đài Loan, Canada, Thụy Sĩ một thiết bị giám sát có mức giá từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng/01 thiết bị, tạm tính mức giá trung bình 20 triệu đồng/01 thiết bị, trang bị giám sát 70.000 người sẽ hết 1.400 tỷ đồng (chưa kể chi phí phần mềm quản lý tập trung; xây dựng trung tâm dữ liệu; dịch vụ triển khai; vận hành và giám sát an toàn thông tin...). Trong khi giải pháp này 100% do Việt Nam sản xuất, đảm bảo tự chủ về công nghệ và bảo mật; độ bền các thiết bị giám sát điện tử ít nhất 5 năm, do đó được sử dụng quay vòng cho nhiều đối tượng; tiết kiệm 30%-50% so với giải pháp nhập từ nước ngoài.

2.3. Về nguồn nhân lực vận hành

Hệ thống giám sát điện tử không cần yêu cầu đào tạo đặc biệt đối với cán bộ vận hành hệ thống. Hiện nay lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc C04 là: 303 đồng chí, thuộc PC04 Công an 34 tỉnh, thành phố là 54.118 đồng chí; lực lượng Công an xã là 71.649 đồng chí. Vì vậy, nguồn nhân lực thực hiện giám sát đối tượng, vận hành hệ thống tại Cục C04, PC04 các tỉnh, thành phố và tại Công an cấp xã hoàn toàn có thể đáp ứng được.

3. Về các đánh giá tác động thực hiện biện pháp giám sát điện tử

3.1. Tác động về kinh tế

3.1.1. Tác động tích cực

- Góp phần giảm chi phí cho nhà nước phục vụ cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; chi phí giam giữ, cải tạo phạm nhân ở các trại giam mà trước khi thực hiện hành vi phạm tội là người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

+ Tỷ lệ người sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy phạm tội hình sự là rất lớn, chiếm trên 50% (*Hiện trong các trại giam có 107.442/190.664 phạm nhân (chiếm 56,3%) trước đây là người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy*). Một người phạm nhân nhà nước phải chi trả trong thời gian cải tạo (ăn, mặc, sinh hoạt hàng ngày, quần áo, chăn màn, điện, nước), trung bình một phạm nhân hết khoảng 1.000.000đ/tháng. Như vậy, với hơn hơn 100.000 phạm nhân hiện nay đang cải tạo ở các trại giam mà trước khi thực hiện hành vi phạm tội là người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, thì 01 tháng chi phí hết khoảng hơn 100 tỷ đồng, một năm hết hơn 1.200 tỷ đồng.

+ Ngoài ra, nhà nước còn phải chi cho công tác bảo đảm cơ sở vật chất, hạ tầng ở các trại giam, chi phí cho đội ngũ cán bộ... Các Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án phải bố trí đội ngũ cán bộ, kinh phí phục vụ cho hoạt động điều

tra, truy tố, xét xử... Nếu hơn 100.000 phạm nhân này mà được giám sát chặt chẽ, không thực hiện hành vi phạm tội thì hàng năm nhà nước sẽ tiết kiệm một số tiền rất lớn.

- Nếu áp dụng chính sách giám sát điện tử đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế và người đang bị quản lý sau cai nghiện, dự kiến kinh phí để thực hiện triển khai thực hiện biện pháp giám sát điện tử đối với 100.000 người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế và người đang bị quản lý sau cai nghiện là 937.400.000.000 VNĐ

- Ngoài ra, áp dụng chính sách này thì sẽ tăng hiệu quả công tác quản lý người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và người điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, từ đó, kéo giảm tội phạm về ma túy và người nghiện ma túy. Ngoài ra, chính sách này còn thể hiện tính nhân văn của nhà nước trong việc theo dõi sức khỏe, tâm lý, những hành vi bất thường của người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và người điều trị nghiện bằng thuốc thay thế; ngăn chặn được những hậu quả nguy hiểm cho xã hội do những người này gây ra; góp phần làm giảm tội phạm ma túy, hình sự và các vi phạm pháp luật khác.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong phòng, chống ma túy và phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội; giảm thiểu hậu quả do người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội; góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, giảm thiểu tình hình tội phạm ma túy và các loại tội phạm khác. Huy động được nguồn lực xã hội để phục vụ công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3.1.2. Tác động tiêu cực

- *Đối với Nhà nước:* Phát sinh chi phí sản xuất thiết bị giám sát điện tử, chi phí phần mềm quản lý tập trung các thiết bị giám sát điện tử. Đồng thời, hàng năm phát sinh chi phí bảo trì, bảo dưỡng, tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền...

- Tham khảo các nước Trung Quốc, Đài Loan, Canada, Thụy Sĩ một thiết bị giám sát có mức giá từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng/01 thiết bị, tạm tính mức giá trung bình 20 triệu/01 thiết bị, trang bị giám sát 70.000 người sẽ hết 1.400 tỷ đồng (chưa kể chi phí phần mềm quản lý tập trung; xây dựng trung tâm dữ liệu; dịch vụ triển khai; vận hành và giám sát an toàn thông tin...). Trong khi

giải pháp này 100% do Việt Nam sản xuất, đảm bảo tự chủ về công nghệ và bảo mật; tiết kiệm 30%-50% so với giải pháp nhập từ nước ngoài.

Như vậy với chi phí đầu tư sản xuất, trang bị các phương tiện, kỹ thuật ban đầu là 937.400.000.000 VNĐ; độ bền các thiết bị giám sát điện tử ít nhất 5 năm, do đó được sử dụng quay vòng cho nhiều đối tượng; với nguồn kinh phí dành cho công tác phòng, chống ma túy từ 2025 đến 2030 ở nước ta hiện nay là hoàn toàn có thể đáp ứng được.

3.2. Đánh giá tác động về quyền con người

3.2.1. Tác động tích cực

Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và người điều trị nghiện bằng thuốc thay thế được theo dõi về sức khỏe, được hỗ trợ liên thông giữa công an - y tế - xã hội trong các trường hợp bất thường về dấu hiệu sinh tồn, phát hiện sớm những nguy cơ căng thẳng, stress, đảm bảo người nghiện được hỗ trợ toàn diện và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh; từ đó góp phần nâng cao sức khỏe cho người nghiện; đồng thời giảm thiểu tác hại do tội phạm, tệ nạn ma túy gây ra cho xã hội. Mọi thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình được đảm bảo an toàn, không bị xâm phạm.

Việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và người điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế nhằm đảm bảo cuộc sống yên bình, hạnh phúc, an toàn cho người dân Việt Nam.

3.2.2. Tác động tiêu cực

Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và người điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế sẽ phải chấp hành những quy định của biện pháp giám sát điện tử, như: đeo vòng tay/chân; bị giám sát, quản lý về cư trú, di biến động 24/24; thông báo ngay cho Công an cấp xã nơi cư trú khi phát hiện thiết bị giám sát điện tử bị hư hỏng hoặc trường hợp thay đổi nơi cư trú; đăng ký với Công an cấp xã nơi ra quyết định quản lý về phạm vi nơi cư trú, di chuyển, làm ăn, sinh hoạt của mình... Tuy nhiên, họ vẫn đảm bảo các quyền lao động, học tập, sinh hoạt, làm việc bình thường. Những quy định này không xâm phạm vào danh dự, uy tín của người bị giám sát; vẫn đảm bảo quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình theo Hiến pháp 2013.

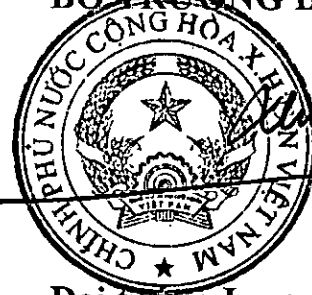
Trên đây là Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các vị Đại biểu Quốc hội và Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi), Chính phủ xin gửi đến Quốc hội./!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các bộ: Công an, Quốc phòng, Tư pháp;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, các PCN, trợ lý TTg, các vụ, cục: KGVX, QHĐP, PL, TH, KSTT, TGD công TTĐT;
- Lưu: VT, KGVX(02).

30

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**



Đại tướng Lương Tam Quang